

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG THƯƠNG MẠI
KHOA: KẾ TOÁN – TÀI CHÍNH



BÁO CÁO THỰC TẬP TỐT NGHIỆP
**NHIỆM VỤ: KẾ TOÁN TÀI SẢN TIỀN TẠI CÔNG TY
TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT**

Giảng viên hướng dẫn : Th.S Võ Thị Thanh Thủy

Sinh viên thực hiện : Trần Thị Thiên Hương

Lớp : 17KD15.1

Đà Nẵng, tháng 12 năm 2025

LỜI CẢM ƠN

Em xin bày tỏ lòng biết ơn chân thành đến ban giám hiệu nhà trường cùng các giảng viên Trường Cao Đẳng Thương Mại đã tận tình giảng dạy và giúp đỡ em có được ngày hôm nay. Đối với em trong khoảng thời gian ba năm học vừa qua thật sự rất ý nghĩa trong đời sinh viên và những góp ý quý báu của quý thầy cô sẽ giúp em phát triển và hoàn thiện bản thân hơn rất nhiều.

Em xin chân thành cảm ơn toàn thể quý thầy cô trong khoa kế toán Trường Cao Đẳng Thương Mại đã tạo mọi điều kiện thuận lợi cho em cơ hội được chọn môi trường tốt để thực tập, sự tận tình trong việc giảng dạy truyền đạt kiến thức giúp đỡ và động viên em trong việc hoàn thành báo cáo này.

Em xin gửi lời cảm ơn đặc biệt đến THS. Võ Thị Thanh Thủy, người đã tận tình giúp đỡ và hướng dẫn em trong quá trình thực tập, nghiên cứu và hoàn thiện bài báo cáo thực tập tốt nghiệp này. Người đã lắng nghe và giải đáp những thắc mắc của em và luôn chỉ dẫn tận tình em trong suốt thời gian qua.

Ngoài ra, em xin chân thành cảm ơn đến ban lãnh đạo, các phòng ban và đặc biệt các anh chị trong phòng kế toán của công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt đã cho em cơ hội được học hỏi, làm việc thực tế trong suốt quá trình thực tập tại công ty và đã tạo điều kiện thuận lợi cũng như hỗ trợ dữ liệu thông tin liên quan đến báo cáo tốt nghiệp của em.

Bên cạnh đó, em cũng xin được gửi lời biết ơn sâu sắc đến gia đình, bạn bè và những người thân đã luôn bên cạnh động viên đồng hành cùng em trong suốt thời gian hoàn thành bài báo cáo tốt nghiệp. Sự động viên ủng hộ và những lời khuyên của mọi người đã truyền cho em động lực mạnh mẽ để vượt qua khoảng thời gian khó khăn này.

Với sự hỗ trợ, giúp đỡ của mọi người em đã hoàn thành bài báo cáo tốt nghiệp, tuy nhiên kiến thức của em còn hạn chế và trong quá trình học tập còn nhiều thiếu sót nên có thể trong bài báo cáo này không tránh khỏi vài sai sót, em hy vọng nhận được những góp ý và đánh giá quý báu của quý thầy cô cũng như quý công ty để báo cáo tốt nghiệp của em được hoàn thiện hơn.

Một lần nữa em xin chân thành cảm ơn!

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 12 năm 2025.
Sinh viên thực hiện

Trần Thị Thiên Hương

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Hình 1. Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024.....	14
Hình 2 Phiếu thu số 057	16
Hình 3. Hóa đơn GTGT số 00000070	17
Hình 4. Phiếu thu số 189	18
Hình 5. Hóa đơn GTGT số 00000215	19
Hình 6. Phiếu thu số 194	20
Hình 7. Hóa đơn GTGT số 00000249	21
Hình 8. Phiếu chi số 028.....	22
Hình 9. Bảng thanh toán tiền lương tháng 3 năm 2024.....	23
Hình 10. Phiếu chi số 158.....	24
Hình 11. Hóa đơn GTGT số 257	25
Hình 12. Phiếu chi số 161.....	26
Hình 13. Hóa đơn GTGT số 261	27
Hình 14. Phiếu chi số 172.....	28
Hình 15. Hóa đơn GTGT số 12944	29
Hình 16. Sổ kế toán chi tiết quỹ tiền mặt	30
Hình 17. Sổ cái Tiền mặt.....	31
Hình 18. Sổ Nhật ký chung Tiền mặt.....	32
Hình 19. Giấy báo Có số 2930	33
Hình 20. Giấy báo Có số 2944	34
Hình 21. Hóa đơn GTGT số 00000068	35
Hình 22. Giấy báo có số 2951	36
Hình 23. Giấy báo Nợ số 2923	37
Hình 24. Hóa đơn GTGT số 113	38
Hình 25. Giấy báo Nợ số 2938	39
Hình 26. Giấy báo Nợ số 2945.....	40
Hình 27. Sổ kế toán chi tiết tiền gửi ngân hàng.....	41
Hình 28. Sổ cái Tiền gửi ngân hàng.....	42
Hình 29. Sổ Nhật ký chung Tiền gửi ngân hàng.....	43

DANH MỤC HÌNH VẼ

Hình 1.1. Sơ đồ trình tự kế toán tiền mặt	5
Hình 1.2. Sơ đồ tình tự kế toán tiền gửi ngân hàng.....	6
Hình 1.3. Sơ đồ trình tự kế toán tiền đang chuyển.....	7
Hình 2.1 Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lí tại công ty	10
Hình 2.2 Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán của công ty.....	12
Hình 2.3 Quy trình hạch toán tài sản tiền của công ty	13
Hình 2.4 Quy trình hạch toán tài sản tiền của công ty	15

DANH MỤC VIẾT TẮT

STT	Từ viết tắt	Giải thích
1	BTC	Bộ tài chính
2	TT	Thông tư
3	TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
4	VND	Việt Nam đồng
5	GTGT	Giá trị gia tăng
6	BĐSDT	Bất động sản đầu tư
7	XDCB	Xây dựng cơ bản
8	TGNH	Tiền gửi ngân hàng
9	KD	Kinh doanh
10	GBC	Giấy báo có
11	GBN	Giấy báo nợ

MỤC LỤC

LỜI CẢM ƠN	
DANH MỤC BẢNG BIỂU	i
DANH MỤC HÌNH VẼ.....	ii
DANH MỤC SƠ ĐỒ	iii
DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT	iv
MỤC LỤC	v
CHƯƠNG I: TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN TÀI SẢN TIỀN	1
1.1. Cơ sở lý thuyết về kế toán tài sản tiền	1
1.1.1. Một số khái niệm	1
1.1.2. Nguyên tắc kế toán tài sản tiền	1
1.1.3. Nhiệm vụ của kế toán tài sản tiền.....	2
1.2. Nội dung kế toán tài sản tiền	3
1.2.1. Tiếp nhận; Lập chứng từ kế toán	3
1.2.2. Xác định tài khoản kế toán sử dụng	3,4
1.2.3. Trình tự kế toán	5
1.2.3.1. Sơ đồ trình tự kế toán tiền mặt	5
1.2.3.2. Sơ đồ trình tự kế toán tiền gửi ngân hàng	6
1.2.3.3. Sơ đồ trình tự kế toán tiền đang chuyển	7
1.2.4. Lập sổ kế toán	8
1.2.4.1. Sổ kế toán chi tiết.....	8
1.2.4.2. Sổ kế toán tổng hợp	8
CHƯƠNG II: TÌNH HÌNH THỰC TẾ KẾ TOÁN TÀI SẢN TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT	9
2.1. Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt	9
2.1.1 Thông tin chung	9
2.1.1.1. Quá trình thành lập.....	9
2.1.1.2. Chức năng và nhiệm vụ của công ty	9,10
a. Chức năng	9
b. Nhiệm vụ	10
2.1.2. Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy kế toán và hình thức kế toán	10
2.1.2.2. Tổ chức bộ máy quản lý tại công ty	10,11
2.1.2.2. Tổ chức bộ máy kế toán tại công ty	12
2.1.3. Hình thức kế toán tại đơn vị	13
2.1.3.1. Sơ đồ hình thức kế toán	13

2.1.3.2. Trình tự ghi sổ	13
2.1.4. Lĩnh vực hoạt động.....	13
2.1.5. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.....	14
2.2. Thực trạng kế toán tài sản tiền tại công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt	15
2.2.1. Quy trình kế toán tài sản tiền.....	15
2.2.2. Minh họa các nghiệp vụ phát sinh về kế toán tài sản tiền	16
2.3. Nhận xét.....	44
2.3.1. Về chấp hành chế độ, chính sách kế toán.....	44
2.3.2. Về phân công nhiệm vụ	44
2.3.3. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán.....	44
CHƯƠNG III: BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ KẾ TOÁN TÀI SẢN TIỀN.....	45
3.1. Những điểm giống và khác nhau giữa lý thuyết và thực tiễn kế toán tài sản tiền tại công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt	45
3.1.1. Những điểm giống nhau	45
3.1.2. Những điểm khác nhau.....	45
3.2. Bài học kinh nghiệm của bản thân khi thực tiễn kế toán tài sản tiền	45
3.2.1. Về kiến thức	45
3.2.2. Về kỹ năng.....	45
3.2.3. Thái độ	46
3.3. Đề xuất, kiến nghị với nhà trường khi tổ chức giảng dạy	46
TÀI LIỆU THAM KHẢO	

LỜI MỞ ĐẦU

Trong những năm vừa qua, nền kinh tế của nước ta đã có những bước chuyển đổi rất lớn. Đặc biệt là sự kiện Việt Nam đã trở thành thành viên của tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và là thành viên không thường trực của hội đồng Liên Hiệp Quốc. Chính điều này đã đặt ra cho các doanh nghiệp của Việt Nam những thuận lợi và khó khăn riêng. Lúc này đây, các doanh nghiệp phải có những chính sách, chiến lược để hòa nhập cùng với nền kinh tế thế giới là điều rất quan trọng. Đặc biệt là trong công tác kế toán nói chung và kế toán tài sản tiền nói riêng có vai trò quyết định đến sự sống còn của doanh nghiệp.

Từ xa xưa, tiền tệ được xem là tài sản lưu động có tính luân chuyển và tính thanh khoản cao, nó giúp cho các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh được diễn ra nhanh chóng và thuận lợi hơn. Mỗi doanh nghiệp muốn tổ chức sản xuất kinh doanh thì đầu tiên phải có một lượng vốn cần thiết phù hợp với quy mô và phạm vi hoạt động của doanh nghiệp. Nhưng điều đó chưa đủ cho việc sử dụng và quản lý vốn như thế nào để doanh nghiệp đạt được lợi nhuận tối đa là một vấn đề đặt ra cho các doanh nghiệp.

Trên những kiến thức có được từ học tập, nghiên cứu, cùng với sự hướng dẫn giúp đỡ nhiệt tình của cô giáo Võ Thị Thanh Thủy giảng viên khoa Kế Toán Tài Chính của Trường Cao Đẳng Thương Mại Đà Nẵng và các anh chị phòng kế toán đã giúp em thực hiện báo cáo thực tập tốt nghiệp đề tài: “ **Kế toán tài sản tiền tại công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt** ” để làm báo cáo thực tập tốt nghiệp cho mình.

Bố cục báo cáo thực tập tốt nghiệp: Gồm 3 phần chính

- 1: Tổng quan về kế toán tài sản tiền tại doanh nghiệp
- 2: Thực trạng về kế toán tài sản tiền tại công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt
- 3: Bài học kinh nghiệm về kế toán tài sản tiền tại công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt

CHƯƠNG I : TỔNG QUAN VỀ KẾ TOÁN TÀI SẢN TIỀN TẠI DOANH NGHIỆP

1.1. Cơ sở lý thuyết về kế toán tài sản tiền

1.1.1. Một số khái niệm

* Khái niệm kế toán tài sản tiền

- Là một phần trong hệ thống kế toán của doanh nghiệp, dùng để ghi nhận và theo dõi các khoản tiền mà doanh nghiệp sở hữu hoặc quản lý. Các tài sản tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển, và các khoản tương đương tiền, là những tài sản có tính thanh khoản cao và có thể chuyển đổi thành tiền mặt trong thời gian ngắn.

* Tiền mặt:

- Tiền mặt là các loại tiền mà doanh nghiệp hoặc cá nhân có thể sử dụng ngay lập tức để thực hiện các giao dịch. Tiền mặt bao gồm các đồng tiền giấy, tiền kim loại (tiền xu) mà doanh nghiệp hoặc tổ chức đang sở hữu và có thể sử dụng trực tiếp trong hoạt động kinh doanh. Tiền mặt có thể được giữ trong két sắt, tại quầy thu ngân hoặc ở các địa điểm khác mà doanh nghiệp quản lý. Đây là tài sản có tính thanh khoản cao nhất, dễ dàng sử dụng trong các giao dịch hằng ngày.

* Tiền gửi ngân hàng

- Tiền gửi ngân hàng là số tiền mà doanh nghiệp hoặc cá nhân gửi vào các ngân hàng với mục đích tiết kiệm hoặc sử dụng trong các giao dịch tài chính. Tiền gửi ngân hàng có thể là tiền gửi thanh toán (dùng để thanh toán các khoản chi phí, giao dịch) hoặc tiền gửi tiết kiệm (dành để tích lũy và sinh lãi). Tiền gửi ngân hàng thường được chia thành các loại:

+ Tiền gửi thanh toán: Là các khoản tiền gửi vào ngân hàng để phục vụ cho các hoạt động thanh toán hằng ngày. Tiền này có thể rút ra sử dụng bất kỳ lúc nào.

+ Tiền gửi tiết kiệm: Là khoản tiền gửi có kỳ hạn, có thể là ngắn hạn hoặc dài hạn, để kiếm lãi từ ngân hàng.

+ Tiền gửi ngân hàng: Là tài sản có tính thanh khoản cao, chỉ sau tiền mặt, và có thể sử dụng vào các mục đích chi tiêu, thanh toán hoặc đầu tư sau khi đã được chuyển ra từ ngân hàng.

* Tiền đang chuyển

- Tiền đang chuyển (hay còn gọi là tiền chuyển đi, tiền chuyển đến, tiền đang luân chuyển): Là khoản tiền doanh nghiệp đã giao dịch chi hoặc thu, nhưng chưa được ngân hàng ghi nhận vào tài khoản trong một khoản thời gian nhất định. Nói cách khác đây là số tiền đang trong quá trình xử lý giữa các bên nên chưa xử lý kịp thời trên sổ phụ ngân hàng.

1.1.2. Nguyên tắc kế toán tài sản tiền

Nguyên tắc kế toán tài sản tiền tệ là một phần quan trọng trong hệ thống kế toán giúp đảm bảo rằng các giao dịch có liên quan đến tiền tệ được ghi nhận và quản lý một cách chính xác, minh bạch. Dưới đây là một số nguyên tắc cơ bản trong kế toán tài sản tiền:

- Nguyên tắc ghi nhận tài sản tiền

+ Tài sản tiền (bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng và các khoản tiền tương đương) phải được ghi nhận vào sổ kế toán theo giá trị thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch.

+ Các khoản tiền mặt, tiền gửi ngân hàng và các khoản tiền tương đương (như chứng chỉ tiền gửi, các khoản đầu tư ngắn hạn dễ chuyển đổi thành tiền mặt) cần được theo dõi riêng biệt và phân loại rõ ràng

- Nguyên tắc tính toán giá trị thực tế

+ Tài sản tiền được xác định dựa trên giá trị thực tế mà công ty nhận được hoặc thanh toán. Trong trường hợp có sự thay đổi về giá trị (ví dụ, biến động tỷ giá trong trường hợp có ngoại tệ), kế toán cần điều chỉnh để phản ánh giá trị hiện tại của tài sản.

- Nguyên tắc phân bổ tài sản tiền

+ Các tài sản tiền cần phải được phân bổ và ghi nhận vào các tài khoản phù hợp.

- Nguyên tắc bảo vệ tài sản tiền

+ Công ty phải có các biện pháp bảo vệ tài sản tiền, bao gồm việc kiểm soát và giám sát chặt chẽ các giao dịch tiền tệ. Điều này có thể bao gồm việc sử dụng phần mềm kế toán, kiểm soát thủ tục rút tiền, quy trình kiểm tra đối chiếu với ngân hàng, v.v.

- Nguyên tắc đối chiếu và kiểm tra

+ Tài sản tiền cần được đối chiếu thường xuyên để đảm bảo rằng số dư trên sổ sách kế toán khớp với số dư thực tế. Việc này bao gồm việc kiểm tra và đối chiếu các báo cáo ngân hàng và các giấy tờ có liên quan như biên lai thu, chứng từ chi tiêu.

- Nguyên tắc xử lý các khoản tiền tạm thời

+ Các khoản tiền tạm thời (như tiền đã nhận trước nhưng chưa thực hiện) phải được xử lý một cách thích hợp, ghi nhận vào các tài khoản nợ phải trả hoặc tài khoản thu nhập chưa thực hiện.

- Nguyên tắc xử lý ngoại tệ (nếu có)

+ Nếu công ty có giao dịch bằng ngoại tệ, phải tuân thủ nguyên tắc ghi nhận ngoại tệ, chuyển đổi ngoại tệ sang tiền tệ trong nước theo tỷ giá hối đoái tại thời điểm giao dịch.

+ Đồng thời, phải thực hiện điều chỉnh tỷ giá nếu có sự biến động.

- Nguyên tắc báo cáo và minh bạch tài chính

+ Tất cả giao dịch liên quan đến tài sản tiền phải được báo cáo rõ ràng trong báo cáo tài chính, giúp các bên liên quan (như nhà đầu tư, cơ quan thuế, cổ đông) dễ dàng theo dõi và đánh giá tình hình tài chính của doanh nghiệp.

=> Các nguyên tắc này nhằm đảm bảo tính chính xác và minh bạch trong việc quản lý và ghi nhận tài sản tiền, đồng thời tạo cơ sở vững chắc để công ty có thể kiểm soát và bảo vệ tài sản của mình.

1.1.3. Nhiệm vụ của kế toán tài sản tiền

Luật Kế toán năm 2015 đã quy định rõ các nhiệm vụ của kế toán bao gồm:

- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc, tuân thủ chuẩn mực và chế độ kế toán.

- Kiểm tra, giám sát các khoản thu chi tài chính, nghĩa vụ thu nộp, thanh toán nợ; kiểm tra tài quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện, ngăn chặn vi phạm pháp luật tài chính, kế toán.

- Phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất giải pháp phục vụ quản lý và ra quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị.

- Cung cấp thông tin, số liệu kế toán theo quy định pháp luật.

Nhiệm vụ của kế toán gắn liền với đồng tiền và tài sản của công ty. Kế toán ghi chép, theo dõi, phản ánh sự vận động của vốn, tài sản, doanh thu, lợi nhuận. Cụ thể, kế toán ghi chép quá trình thu chi tài sản; phân tích số liệu, tạo báo cáo phục vụ điều hành, lập

kế hoạch kinh doanh, lập báo cáo tài chính... Kế toán cũng cung cấp số liệu báo cáo theo chế độ quy định.

1.2. Nội dung kế toán tài sản tiền

1.2.1. Tiếp nhận, lập chứng từ kế toán

- Chứng từ tiếp nhận
 - + Giấy Báo Nợ
 - + Giấy Báo Có
- Chứng từ kế toán doanh nghiệp lập
 - + Phiếu Thu
 - + Phiếu Chi

1.2.2. Xác định tài khoản kế toán sử dụng:

- TK 111- Tiền mặt

Kết cấu và nội dung:

Bên Nợ:

- Các khoản tiền mặt, ngân phiếu, ngoại tệ, vàng, bạc, đá quý nhập quỹ. Số tiền mặt thừa ở quỹ phát hiện khi kiểm kê.

- Chênh lệch tăng tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ (đối với tiền mặt ngoại tệ).

Bên Có:

- Các khoản tiền mặt, ngân phiếu, ngoại tệ, vàng, bạc, đá quý xuất quỹ.

Số tiền mặt thiếu ở quỹ khi kiểm kê.

- Chênh lệch giảm tỷ giá hối đoái do đánh giá lại số dư ngoại tệ cuối kỳ (đối với tiền mặt ngoại tệ).

Số dư bên Nợ:

- Các khoản tiền mặt, ngân phiếu, ngoại tệ, vàng, bạc, đá quý tồn quỹ vào cuối kỳ. Tài khoản 111 - Tiền mặt có 3 tài khoản cấp 2:

+ Tài khoản 1111 - Tiền Việt Nam: Phản ánh tình hình thu, chi, tồn quỹ tiền Việt Nam tại quỹ tiền mặt.

+ Tài khoản 1112 - Ngoại tệ: Phản ánh tình hình thu, chi, tăng, giảm từ giá và tồn quỹ ngoại tệ tại quỹ tiền mặt theo giá trị quy đổi ra tiền Việt Nam.

+ Tài khoản 1113 - Vàng, bạc, kim khí quý, đá quý: Phản ánh giá trị vàng, bạc, đá quý kim khí quý nhập, xuất, tồn quỹ.

- TK 112 - Tiền gửi ngân hàng

Kết cấu và nội dung:

Bên Nợ:

- Các khoản tiền gửi vào ngân hàng.

- Chênh lệch thừa chưa rõ nguyên nhân (do số liệu trên giấy báo hoặc bản sao kê ngân hàng lớn hơn số liệu trên sổ kế toán).

Bên có:

- Các khoản tiền rút ra từ ngân hàng.

- Khoản chênh lệch thiếu chưa rõ nguyên nhân (do số liệu trên giấy báo hoặc bản sao kê ngân hàng nhỏ hơn số liệu trên sổ kế toán).

Số dư Nợ:

- Số tiền gửi tại ngân hàng (kho bạc, công ty tài chính).

TK 112 có 3 tài khoản cấp 2

- + TK 1121 - Tiền Việt Nam: Phản ánh các khoản tiền Việt Nam đang gửi tại ngân hàng.

- + TK 1122 - Ngoại tệ: Phản ánh các khoản tiền ngoại tệ đang gửi tại ngân hàng đã quy đổi ra đồng Việt Nam.

- + TK 1123 - Vàng, bạc, kim khí quý, đá quý: Phản ánh giá trị vàng, bạc, kim khí quý, đá quý gửi tại ngân hàng.

Kê toán tiền gửi ngân hàng là ngoại tệ hoặc vàng, bạc, đá quý thì nguyên tắc hạch toán tương tự như tiền mặt là ngoại tệ hay vàng bạc đá quý.

- TK 113 - Tiền đang chuyển

Kết cấu và nội dung:

Bên Nợ:

- Các khoản tiền (tiền Việt Nam, ngoại tệ, séc) đã nộp vào ngân hàng, kho bạc hoặc chuyển vào bưu điện nhưng chưa nhận được giấy báo Có của ngân hàng hoặc đơn vị chưa được thụ hưởng.

Bên Có:

- Số kết chuyển vào tài khoản 112.

- Tiền gửi ngân hàng hoặc các tài khoản khác có liên quan.

Số dư Nợ:

- Các khoản tiền còn đang chuyển.

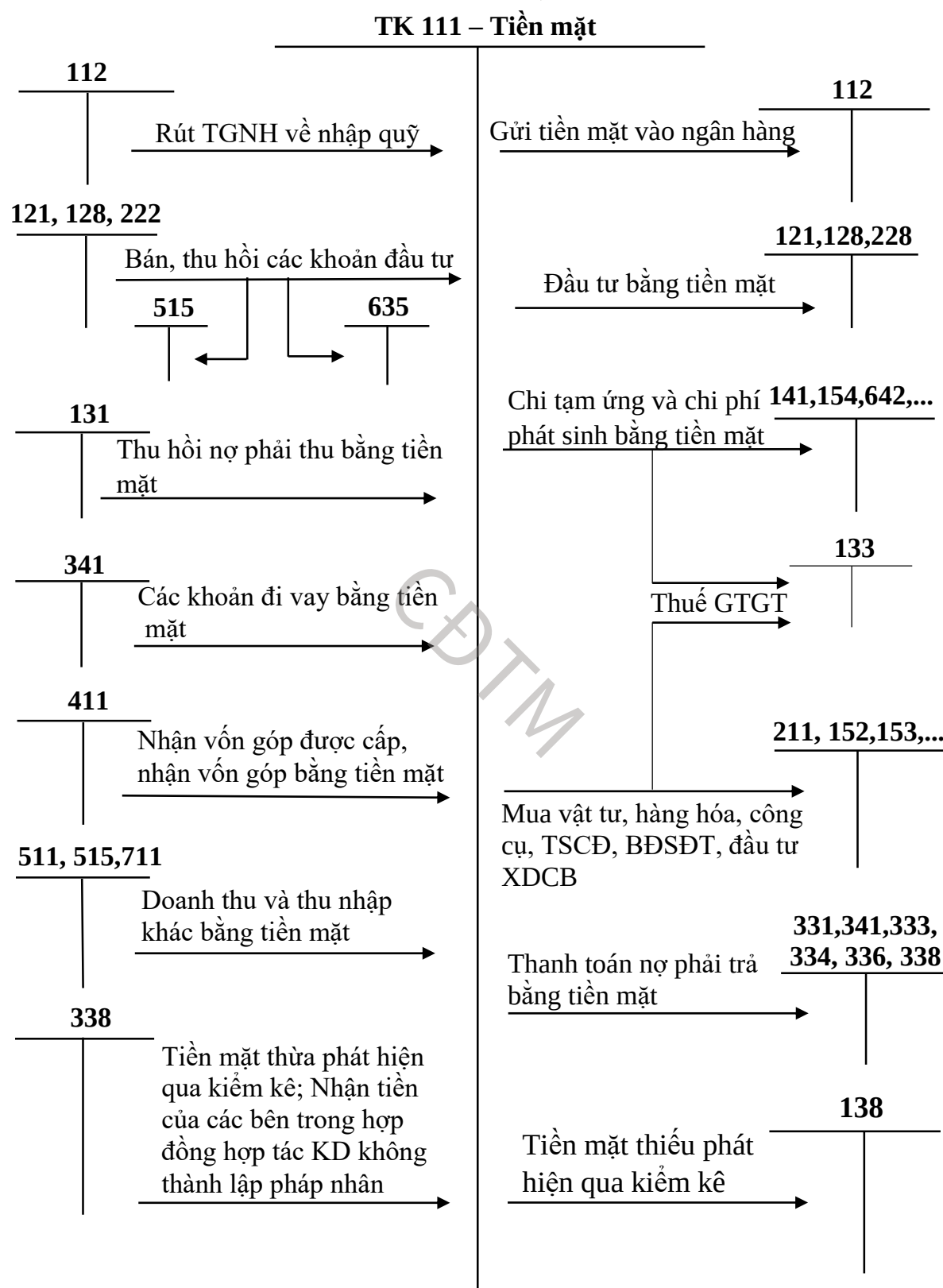
TK 113 có 2 tài khoản cấp 2

- + TK 1131 - Tiền Việt Nam: Phản ánh số tiền Việt Nam đang chuyển.

- + TK 1132 - Ngoại tệ: Phản ánh số ngoại tệ đang chuyển.

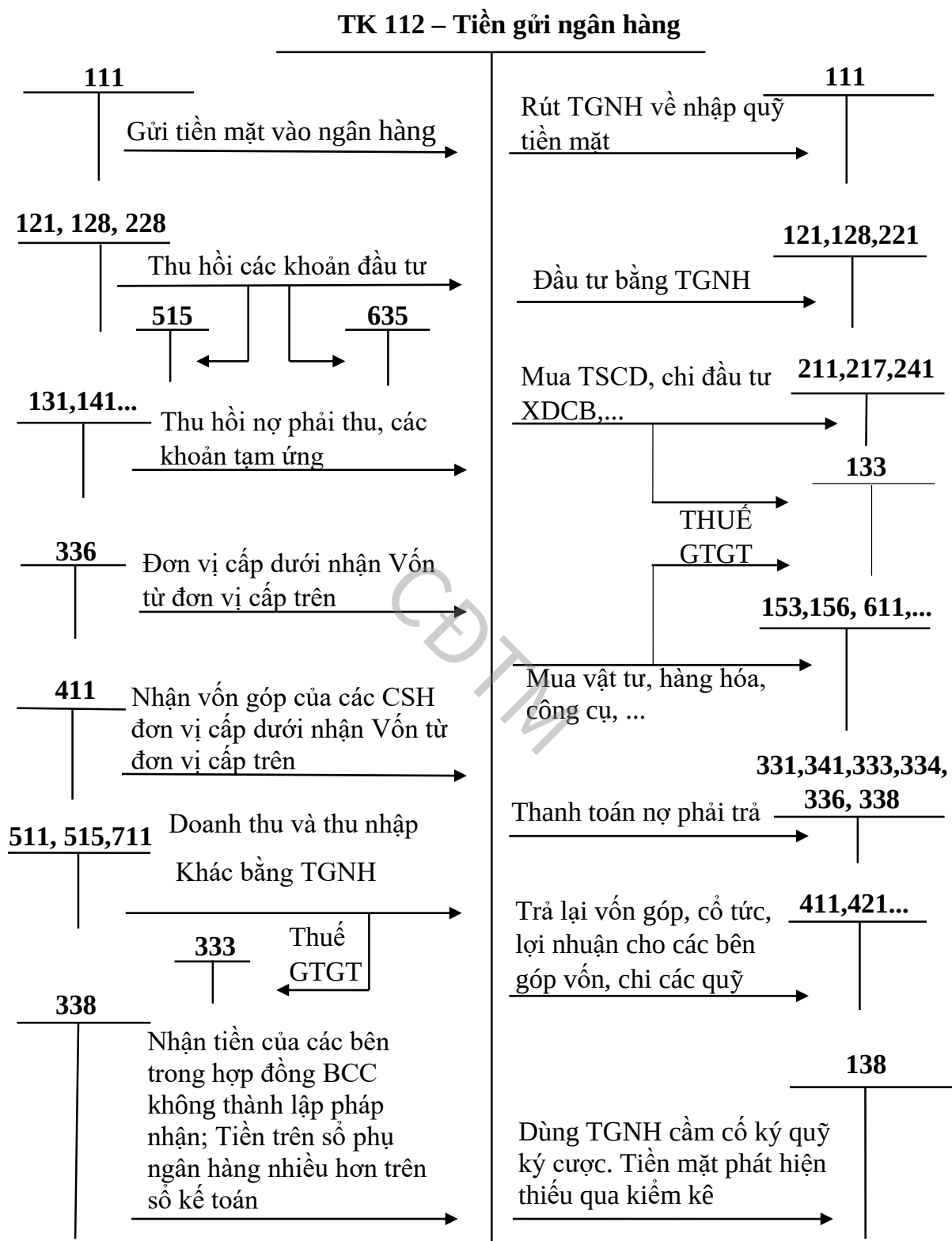
1.2.3. Trình tự hạch toán

1.2.3.1. Sơ đồ trình tự kế toán tiền mặt



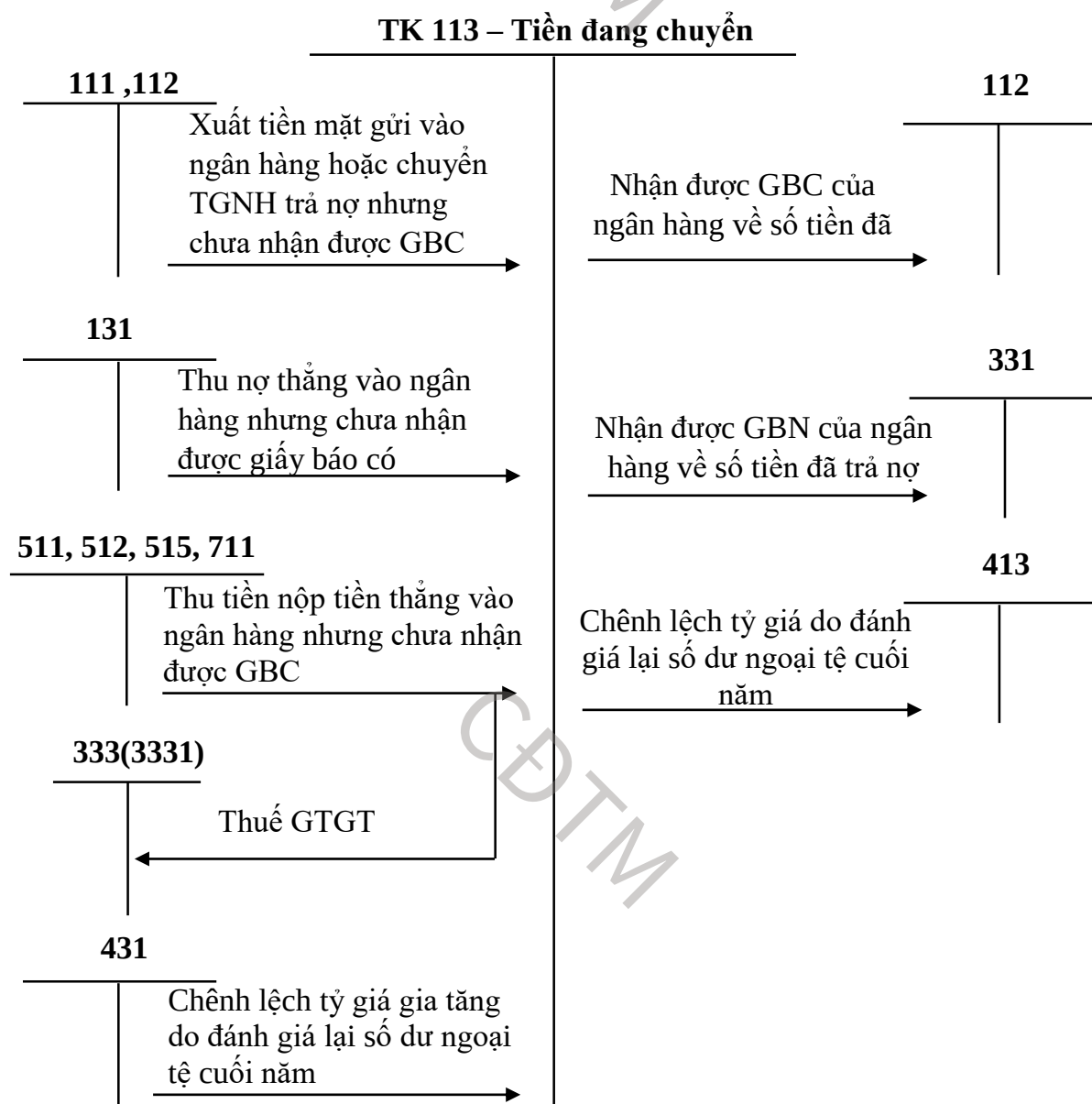
Sơ đồ 1.1 : Sơ đồ trình tự kế toán tiền mặt

1.2.3.2. Sơ đồ trình tự kế toán tiền gửi ngân hàng



Sơ đồ 1.2 : Sơ đồ trình tự kế toán tiền gửi ngân hàng

1.2.3.3. Sơ đồ trình tự kế toán tiền đang chuyển



Sơ đồ 1.3 : Sơ đồ trình tự kế toán tiền đang chuyển

1.2.4. Sổ kế toán

1.2.4.1. Sổ kế toán chi tiết

- Sổ chi tiết Tiền mặt
- Sổ chi tiết Tiền gửi ngân hàng.

1.2.4.2. Sổ tổng hợp

- Hình thức Nhật ký chung:
 - + Sổ Nhật ký chung
 - + Sổ Nhật ký thu tiền
 - + Sổ Nhật ký chi tiền
 - + Sổ Cái TK 111, 112, 113
- Hình thức Chứng từ ghi sổ:
 - + Chứng từ ghi sổ

- + Sổ đăng ký chứng từ ghi sổ
- + Sổ Cái TK 111,112,113
- Hình thức Nhật ký – Chứng từ:
 - + Nhật ký chứng từ số 1,2,3
 - + Sổ Cái TK 111,112,113
- Hình thức Nhật ký – Sổ cái: Sổ Nhật ký – Sổ cái
- Hình thức sổ kế toán máy

CHƯƠNG II: TÌNH HÌNH THỰC TẾ KẾ TOÁN KẾ TOÁN TÀI SẢN TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT

2.1. Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt

2.1.1 Thông tin chung

2.1.1.1 Quá trình thành lập

- Tên công ty: Công ty TNHH TM&DV Nhất Uy Việt
- Tên quốc tế: NHAT UY VIET TRADE AND SERVICE COMPANY LIMITED
- Tên viết tắt: NHAT UY VIET CO.,LTD
- Tên giao dịch: NUV
- Lĩnh vực/ ngành nghề kinh doanh:
 - + Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (mã 43290)
 - + Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (mã 8560)
- Chế độ kế toán áp dụng: theo thông tư 133/2016/TT- BTC
- Phương pháp kê khai thuế: theo phương pháp khấu trừ
- Đồng sử dụng trong giao dịch và Báo cáo tài chính: VND
- Người đại diện: giám đốc – Đỗ Châu Sỹ
- Mã số thuế: 0401409752
- Ngày bắt đầu hoạt động: 15/03/2011
- Địa chỉ: Tổ 44, Phường Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam.
- Số điện thoại: 02363741123
- Email: nhatuyviet@gmail.com

2.1.1.2 Chức năng và nhiệm vụ của công ty

a. Chức năng

- Gia công cơ khí tổng hợp trên các sản phẩm kim loại và phi kim. Tùy vào nhu cầu của khách hàng để gia công cho các thiết bị trang trí nội thất, công nghiệp, xây dựng... sản phẩm được tạo ra những nguyên vật liệu khác nhau như sắt, inox, thép, đồng, hợp kim... thực hiện nhiều mẫu mã từ đơn giản đến phức tạp.

Không ngừng nỗ lực và định hướng phát triển công ty, nâng cao chất lượng sản phẩm, tìm hiểu và sử dụng những máy móc thiết bị hiện đại mang đến cho khách hàng những sản phẩm tốt nhất. Đó là nhân tố quan trọng nhất cho sự phát triển bền vững của công ty.

- Đào tạo tiếng Anh cho nhiều đối tượng: học sinh, sinh viên, người đi làm, doanh nghiệp và các cá nhân có nhu cầu nâng cao năng lực tiếng Anh.

- Tổ chức các khóa luyện thi quốc tế như TOEIC, IELTS, TOEFL, Cambridge...

- Tư vấn và hỗ trợ học viên trong việc học tiếng Anh phục vụ du học, định cư, và phát triển nghề nghiệp.

- Phối hợp với các tổ chức giáo dục trong và ngoài nước để tổ chức chương trình liên kết đào tạo, kiểm tra đánh giá và cấp chứng chỉ.

- Ứng dụng công nghệ giáo dục (EdTech) để triển khai các mô hình học tập hiện đại như học trực tuyến, blended learning, và hệ thống đánh giá năng lực.

b. Nhiệm vụ

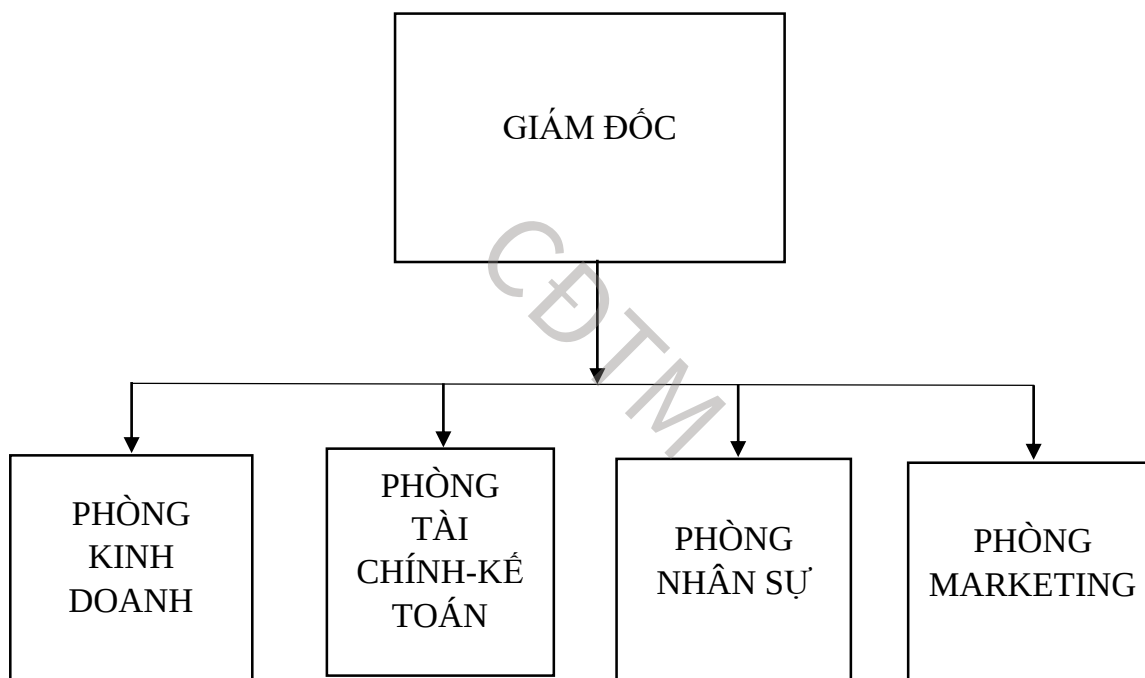
- Thiết kế và triển khai các chương trình đào tạo tiếng Anh theo chuẩn quốc tế, phù hợp với nhu cầu và trình độ của từng nhóm học viên.

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá trình độ đầu vào và tiến độ học tập của học viên theo lộ trình khoa học và minh bạch.

- Đảm bảo chất lượng giảng dạy, thông qua việc tuyển chọn, đào tạo và phát triển đội ngũ giáo viên chất lượng cao (gồm giáo viên Việt Nam và bản ngữ).
- Tư vấn lộ trình học tập cá nhân hóa, giúp học viên lựa chọn chương trình phù hợp với mục tiêu và thời gian của mình.
- Xây dựng môi trường học tập năng động, hiện đại, khuyến khích học viên sử dụng tiếng Anh trong thực tế và phát triển toàn diện kỹ năng: nghe – nói – đọc – viết.
- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, CLB tiếng Anh, giúp học viên rèn luyện kỹ năng giao tiếp và ứng dụng ngôn ngữ linh hoạt.
- Liên kết tổ chức các kỳ thi chứng chỉ quốc tế và cấp giấy chứng nhận hoàn thành khóa học theo quy định.
- Không ngừng cải tiến chương trình và phương pháp giảng dạy, tiếp thu phản hồi từ học viên để nâng cao hiệu quả đào tạo.

2.1.2 Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý, bộ máy kế toán và hình thức kế toán

2.1.2.1 Tổ chức bộ máy quản lý



Sơ đồ 2.1. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý tại công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt

Ghi chú: —————> Quan hệ trực tuyến

* **Nhiệm vụ từng bộ phận:**

- **Giám đốc:** Là người đứng đầu trung tâm, chịu trách nhiệm cao nhất về hoạt động điều hành, phát triển và quản lý toàn bộ hoạt động của trung tâm. Xây dựng chiến lược phát triển ngắn hạn và dài hạn cho trung tâm, quản lý và điều hành các hoạt động chuyên môn, tài chính, nhân sự. Phê duyệt kế hoạch đào tạo, marketing, tài chính và nhân sự hàng năm. Đảm bảo chất lượng đào tạo, dịch vụ, và sự hài lòng của học viên. Ký kết các hợp đồng, văn bản hợp tác với đối tác trong và ngoài nước. Giám sát việc thực hiện

nội quy, quy chế của trung tâm. Đại diện trung tâm làm việc với cơ quan chức năng và các tổ chức liên quan.

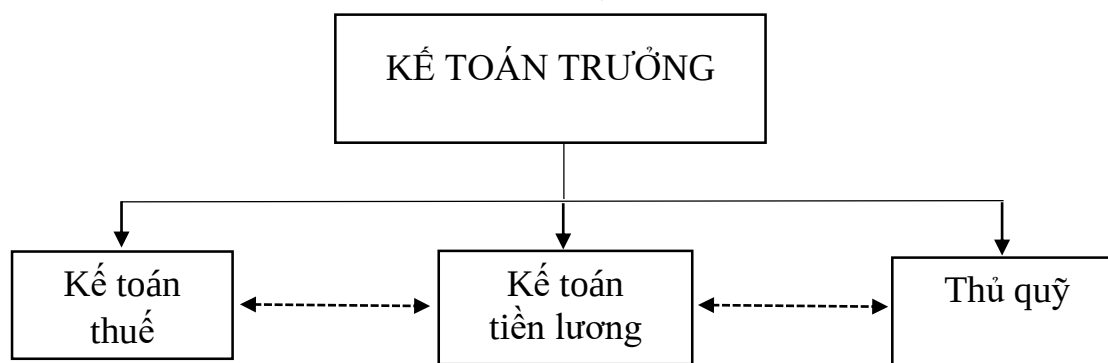
- **Phòng Kinh Doanh:** Thực hiện các hoạt động marketing, tư vấn tuyển sinh, chăm sóc khách hàng và phát triển thị trường. Lập kế hoạch và triển khai các chiến dịch marketing online/offline. Tư vấn, giới thiệu các chương trình học phù hợp với nhu cầu học viên. Tiếp nhận và xử lý thông tin đăng ký, ghi danh học viên. Phối hợp với bộ phận đào tạo để sắp xếp lớp học phù hợp. Quản lý dữ liệu học viên tiềm năng, theo dõi và chăm sóc sau ghi danh. Báo cáo kết quả kinh doanh, chỉ tiêu tuyển sinh theo tuần/tháng/quý. Đề xuất chính sách khuyến mãi, học bổng, ưu đãi phù hợp với từng giai đoạn.

- **Phòng Tài Chính – Kế Toán:** Quản lý tài chính, thu chi, hạch toán kế toán và thực hiện các nghĩa vụ thuế, bảo hiểm theo quy định. Theo dõi thu học phí, lệ phí, và các khoản thu từ dịch vụ khác. Lập chứng từ, hóa đơn, sổ sách kế toán đầy đủ, đúng quy định. Thực hiện các khoản chi: lương, chi phí vận hành, marketing, v.v. Báo cáo tài chính định kỳ cho Giám đốc và cơ quan chức năng. Quản lý quỹ tiền mặt, giao dịch ngân hàng. Thực hiện nghĩa vụ khai báo và nộp thuế theo đúng quy định pháp luật. Phối hợp kiểm tra, kiểm toán nội bộ khi có yêu cầu

- **Phòng Nhân Sự – Hành Chính:** Quản lý nguồn nhân lực, đảm bảo tổ chức bộ máy nhân sự vận hành hiệu quả, đúng quy định pháp luật và nội quy trung tâm. Tuyển dụng, tiếp nhận và đào tạo hội nhập cho nhân sự mới (giáo viên, nhân viên). Quản lý hồ sơ nhân sự, hợp đồng lao động, chế độ bảo hiểm và nghỉ phép. Xây dựng và triển khai quy trình đánh giá hiệu suất làm việc. Tổ chức đào tạo nội bộ, nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng mềm cho nhân viên. Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, duy trì môi trường làm việc tích cực. Soạn thảo nội quy, quy chế lao động, các văn bản hành chính nội bộ. Phối hợp với kế toán trong việc tính lương, thưởng, và các chế độ phúc lợi. Giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến nhân sự và quan hệ lao động.

- **Phòng Marketing:** Tổ chức và triển khai các hoạt động quảng bá thương hiệu, sản phẩm – dịch vụ đào tạo và thu hút học viên tiềm năng. Xây dựng kế hoạch marketing định kỳ (tháng, quý, năm) phù hợp với mục tiêu tuyển sinh. Triển khai các chiến dịch quảng bá trên các nền tảng: Facebook, TikTok, Google Ads, Website, Email... Quản lý nội dung truyền thông (bài viết, hình ảnh, video, ấn phẩm quảng cáo). Phối hợp với phòng Kinh doanh để tổ chức sự kiện, hội thảo, chương trình ưu đãi. Quản lý fanpage, website, các kênh truyền thông và phản hồi khách hàng online. Phân tích thị trường, đối thủ cạnh tranh, xu hướng người học để đề xuất chiến lược phù hợp. Báo cáo hiệu quả các chiến dịch marketing, đề xuất cải tiến. Hỗ trợ xây dựng thương hiệu cá nhân cho giáo viên và thương hiệu trung tâm trên mạng xã hội.

2.1.2.2 Tổ chức bộ máy kế toán



Sơ đồ 2.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy kế toán công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt

Ghi chú: —————> Quan hệ chỉ đạo
←-----> Quan hệ chức năng

*** Nhiệm vụ của từng bộ phận kế toán liên quan:**

- **Kế toán trưởng (kế toán nội bộ):** Kế toán trưởng chịu trách nhiệm tổ chức, quản lý và điều hành toàn bộ công tác kế toán – tài chính của công ty. Có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc ghi chép, phản ánh số liệu kế toán; lập và ký duyệt báo cáo tài chính; tham mưu cho Giám đốc về quản lý chi phí, doanh thu, lợi nhuận và tuân thủ các quy định về kế toán, thuế, tài chính của Nhà nước.

- **Kế toán thuế:** Thu thập, kiểm tra và đối chiếu hóa đơn, chứng từ đầu vào – đầu ra, đảm bảo hợp lệ, hợp pháp, hợp lý. Lập tờ khai và báo cáo thuế hàng tháng, quý, năm (thuế GTGT, TNDN, TNCN, thuế môn bài...). Theo dõi và hạch toán các khoản thuế phải nộp, đã nộp và còn phải nộp cho Nhà nước. Cập nhật và nắm rõ các quy định mới của cơ quan thuế để áp dụng đúng và kịp thời. Thực hiện quyết toán thuế định kỳ; chuẩn bị hồ sơ giải trình khi cơ quan thuế kiểm tra. Phối hợp với kế toán trưởng và các bộ phận liên quan để đảm bảo số liệu thuế chính xác, thống nhất.

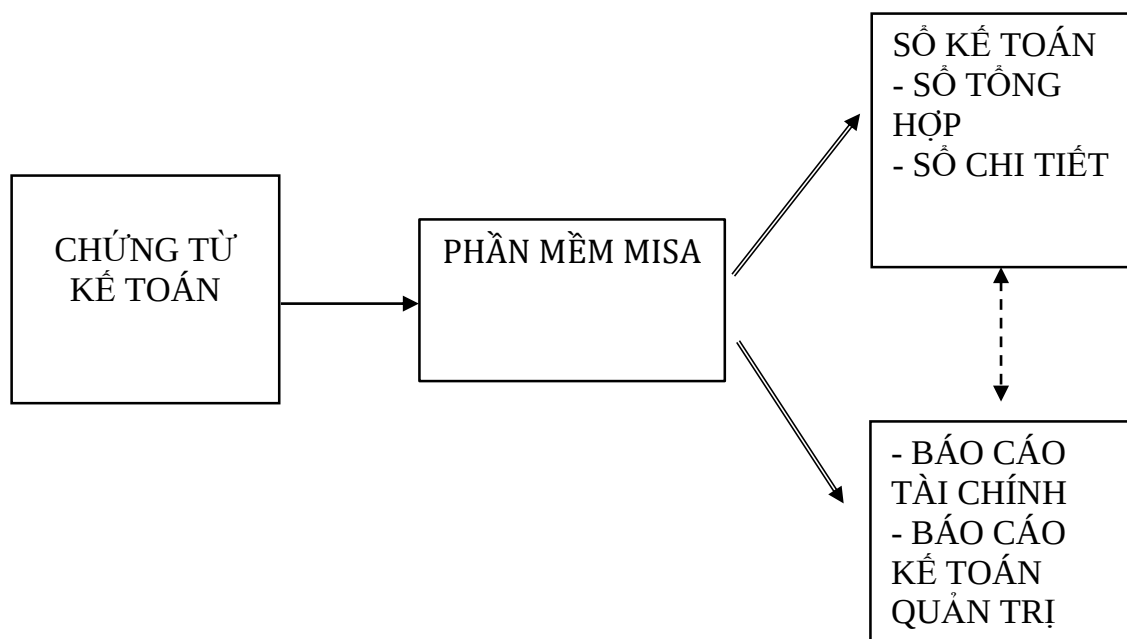
- **Kế toán tiền lương:** Thực hiện công việc ghi, chép, tổng hợp để tính lương và các khoản trích theo lương cho người lao động. Theo dõi tình hình thanh toán, tạm ứng tiền lương, tiền thưởng, các khoản phụ cấp cho người lao động. Ngoài ra lập các báo cáo về lao động, tiền lương và các khoản trích theo lương theo định kỳ. Đồng thời kế toán tiền lương kiêm nhiệm vụ của kế toán tiền. Theo dõi dòng tiền thu vào và dòng tiền chi ra của tiền mặt và tiền gửi ngân hàng, kiểm soát chứng từ đầu vào và đầu ra hợp lệ, hợp pháp. Lập báo cáo thu, chi hàng ngày để gửi theo yêu cầu của giám đốc.

- **Thủ quỹ:** Chịu trách nhiệm thực hiện các nghiệp vụ như thu, chi tiền mặt, kiểm tra chứng từ ban đầu ghi sổ cuối tháng, thu chi tiền mặt hàng tháng, hàng ngày, quản lý báo cáo tình hình thu chi tiền

2.1.3 Hình thức kế toán tại đơn vị

2.1.3.1 Sơ đồ hình thức kế toán

- Công ty áp dụng hình thức kế toán trên máy vi tính: phần mềm kế toán Misa, khi in sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung



Sơ đồ 2.3: Quy trình hạch toán tài sản tiền của công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt

Ghi chú:

- > : Nhập số liệu hàng ngày
- =====> : In sổ, báo cáo cuối tháng, cuối năm
- > : Đối chiếu, ghi sổ

2.1.3.2. Trình tự ghi sổ

- Hàng ngày, kế toán căn cứ vào chứng từ kế toán làm căn cứ ghi sổ, xác định tài khoản ghi Nợ, tài khoản ghi Có để nhập dữ liệu vào máy vi tính theo các bảng, biểu được thiết kế sẵn trên phần mềm kế toán. Theo quy trình của phần mềm kế toán, các thông tin được tự động nhập vào sổ kế toán tổng hợp (Sổ Cái hoặc Nhật ký- Sổ Cái...) và các sổ, thẻ kế toán chi tiết liên quan.

- Cuối tháng (hoặc bất kỳ vào thời điểm cần thiết nào), kế toán thực hiện các thao tác khóa sổ (cộng sổ) và lập báo cáo tài chính. Việc đối chiếu giữa số liệu tổng hợp với số liệu chi tiết được thực hiện tự động và luôn đảm bảo chính xác, trung thực theo thông tin đã được nhập trong kỳ. Người làm kế toán có thể kiểm tra, đối chiếu số liệu giữa sổ kế toán với báo cáo tài chính sau khi đã in ra giấy. Cuối tháng, cuối năm sổ kế toán tổng hợp và sổ kế toán chi tiết được in ra giấy, đóng thành quyển và thực hiện các thủ tục pháp lý theo quy định.

2.1.4 Lĩnh vực hoạt động

- Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (mã 43290)
- Dịch vụ hỗ trợ giáo dục (mã 8560)

2.1.5 Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/8/2016 của Bộ Tài chính)
 Năm
 2024

Người nộp thuế: Công ty TNHH TM&DV Nhất Uy Việt
 Mã số thuế: 0401409752
 Tên đại lý thuế (nếu có):
 Mã số thuế:

☒ Hỗ trợ lấy dữ liệu năm trước

☐ Tích chọn để
nhập cột
Thuyết minh

Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01		4.689.576.245	4.563.255.645
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10= 01- 02)	10		4.689.576.245	4.563.255.645
4. Giá vốn hàng bán	11		2.956.472.585	3.081.224.585
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		1.733.103.660	1.482.031.060
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21		30.917	75.000
7. Chi phí tài chính	22		0	0
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí quản lý kinh doanh	24		1.152.746.266	689.555.237
9. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + 21 - 22 - 24)	30		580.388.311	792.550.823
10. Thu nhập khác	31		0	0
11. Chi phí khác	32		0	0
12. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		0	0
13. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		580.388.311	792.550.823
14. Chi phí thuế TNDN	51		116.077.662	158.510.164
15. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50 - 51)	60		464.310.649	634.040.659

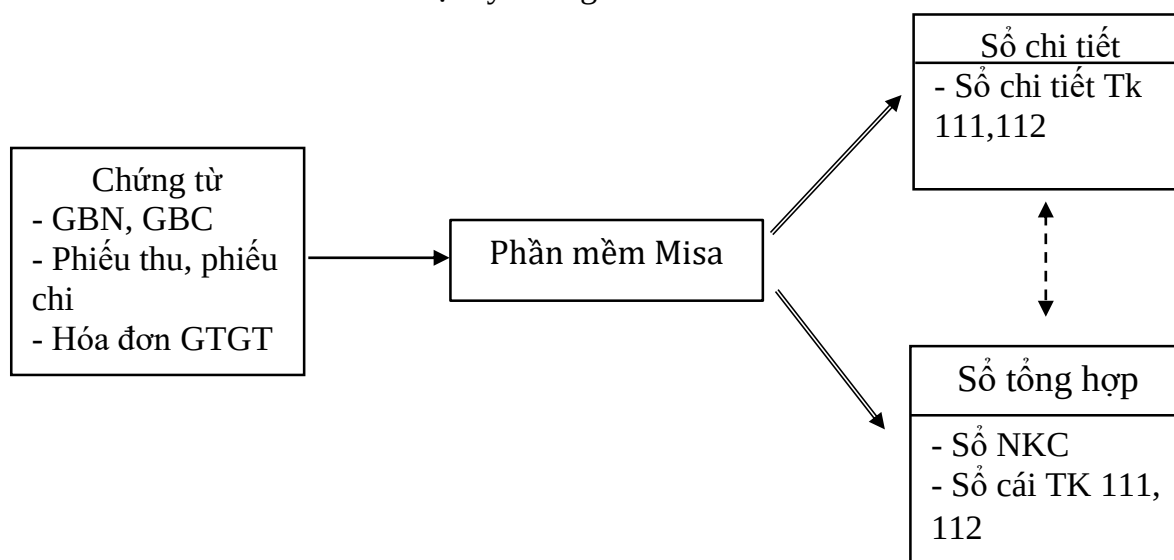
Hình 1: Bảng báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024

2.2 . Thực trạng kế toán tài sản tiền tại công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt

2.2.1. Quy trình kế toán tài sản tiền

2.2.1.1 Quy trình ghi sổ

- Công ty áp dụng hình thức kế toán trên máy vi tính: phần mềm kế toán Misa , khi in sổ kế toán theo hình thức Nhật ký chung:



Sơ đồ 2.4: Quy trình hạch toán tài sản tiền của công ty TNHH Thương mại & Dịch vụ Nhất Uy Việt

- Ghi chú:

- > : Nhập số liệu hàng ngày
- =====> : In sổ, báo cáo cuối tháng, cuối năm
- ←-----> : Đối chiếu, ghi sổ

2.2.1.2 Trình tự quy trình

- Trước hết, kế toán thu thập và kiểm tra các chứng từ kế toán gốc phát sinh trong kỳ như phiếu thu, phiếu chi, hóa đơn GTGT, giấy báo Nợ và giấy báo Có của ngân hàng. Các chứng từ này là cơ sở pháp lý quan trọng để ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế tài chính liên quan đến tiền mặt và tiền gửi ngân hàng. Kế toán cần đảm bảo rằng các chứng từ được lập đúng mẫu, có đầy đủ chữ ký của người có thẩm quyền và các thông tin cần thiết.

- Tiếp theo, kế toán nhập toàn bộ số liệu từ chứng từ và bảng tổng hợp vào phần mềm MISA trên máy vi tính. Phần mềm MISA sẽ tự động xử lý, định khoản các nghiệp vụ và cập nhật số liệu vào các sổ kế toán liên quan. Việc sử dụng phần mềm giúp tiết kiệm thời gian, giảm sai sót và nâng cao độ chính xác trong công tác kế toán.

- Sau khi dữ liệu được nhập vào phần mềm, hệ thống sẽ tự động ghi sổ chi tiết và sổ tổng hợp. Trong đó, sổ chi tiết bao gồm sổ quỹ tiền mặt và sổ tiền gửi ngân hàng, dùng để theo dõi chi tiết biến động của từng tài khoản. Đồng thời, phần mềm cũng cập nhật vào sổ tổng hợp, gồm sổ Nhật ký chung và sổ Cái các tài khoản 111, 112, giúp kế toán dễ dàng kiểm soát tình hình thu chi tiền của doanh nghiệp.

- Cuối cùng, vào cuối tháng hoặc cuối năm, kế toán tiến hành đối chiếu giữa các sổ chi tiết và sổ tổng hợp, đảm bảo số liệu chính xác và thống nhất. Sau khi đối chiếu, kế toán

in sổ sách, ký xác nhận và lưu trữ theo quy định. Dựa trên các số liệu đã tổng hợp, kế toán lập các báo cáo tài chính và các báo cáo quản trị liên quan đến tiền mặt và tiền gửi ngân hàng, phục vụ cho công tác quản lý tài chính của công ty.

2.2.2. Minh họa các nghiệp vụ phát sinh về kế toán tài sản tiền

Minh họa các giao dịch phát sinh liên quan đến kế toán tài sản tiền vào năm 2024 tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Nhất Uy Việt:

2.2.2.1. Nghiệp vụ về tiền mặt

a. Chứng từ

- Nghiệp vụ tăng tiền mặt

+ **Nghiệp vụ 1:** Ngày 25/06/2024 thu tiền khách hàng CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 2 theo hóa đơn số 00000070. Số tiền 8.844.880 VND.

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng		Mẫu số: 01 - TT (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)
PHIẾU THU Ngày 25 tháng 06 năm 2024		Quyển số: Số: PT057 Ng: 1111 Có: 131
Họ tên người nộp tiền: CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 2 Địa chỉ: 220 Nguyễn Văn Linh, Phường Thạc Gián, Quận Thanh Khê, Thành Phố Đà Nẵng, Việt Nam Lý do nộp: Thu tiền khách hàng CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 2 theo hóa đơn 00000070 Số tiền: 8.844.880 VND Viết bằng chữ: Tám triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm tám mươi đồng chẵn. Kèm theo: chứng từ gốc		
Giám đốc (Ký, họ tên, đóng dấu)  Đỗ Châu Lê	Người lập phiếu (Ký, họ tên)  Trần Thu Thanh	Người nộp tiền (Ký, họ tên)  Trần Thu Thanh
Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Tám triệu tám trăm bốn mươi bốn nghìn tám trăm tám mươi đồng chẵn.		

Hình 2: Phiếu thu số 057



+**Nghiệp vụ 2:** Ngày 29/11/2024 Thu tiền bán hàng của Nguyễn Hoàng My Lam theo số hóa đơn 00000215. Số tiền 4.000.000 VND.

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY
VIỆT
Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng

PHIẾU THU
Ngày 29 tháng 11 năm 2024

Mẫu số: 01 - TT
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)
Quyển số:
Số: PT189
Ng: 1111
Cố: 3387, 33311

Họ tên người nộp tiền: Nguyễn Hoàng My Lam

Địa chỉ:

Lý do nộp: Thu tiền bán hàng Nguyễn Hoàng My Lam theo hóa đơn số 00000215

Số tiền: 4.000.000 VND

Viết bằng chữ: *Bốn triệu đồng chẵn.*

Kèm theo: chứng từ gốc

Ngày 29 tháng 11 năm 2024



Người lập phiếu
(Ký, họ tên)

Trần Thị Thanh

Người nộp tiền
(Ký, họ tên)

Trần Thị Thanh

Hình 4: Phiếu thu số 189

+ **Nghiệp vụ 3:** Ngày 25/12/2024 thu tiền bán hàng của CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM theo hóa đơn số 00000249. Số tiền 3.822.500 VND.

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng		Mẫu số: 01 - TT (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)
PHIẾU THU Ngày 25 tháng 12 năm 2024		Quyển số: Số: PT194 Ng: 1111 Cố: 5112, 33311
Họ tên người nộp tiền: CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM Địa chỉ: 242 Dương Đình Nghệ, Phường An Hải Bắc, Quận Sơn Trà, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam Lý do nộp: Thu tiền bán hàng CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM theo hóa đơn số 00000249 Số tiền: 3.822.500 VND Viết bằng chữ: <i>Ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng chẵn.</i> Kèm theo: chứng từ gốc		
Giám đốc (Ký, họ tên, đóng dấu)  <i>Đỗ Châu Sĩ</i>	Người lập phiếu (Ký, họ tên) <i>Trần Thị Thanh</i>	Ngày 25 tháng 12 năm 2024 Người nộp tiền (Ký, họ tên) <i>Trần Thị Thanh</i>
Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): <i>Ba triệu tám trăm hai mươi hai nghìn năm trăm đồng chẵn.</i>		

Hình 6: Phiếu thu số 194

- **Nghiệp vụ giảm tiền mặt:**

+ **Nghiệp vụ 1:** Ngày 31/03/2024 trả lương nhân viên tháng 3 năm 2024. Số tiền 42.654.000 VND

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY
VIỆT
Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng

Mẫu số: 02 - TT

(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 31 tháng 03 năm 2024

Quyền số:

Số: PC028

Nợ: 334

Có: 1111

Họ tên người nhận tiền: Trần Thị Thành

Địa chỉ:

Lý do chi: Trả lương nhân viên tháng 3 năm 2024

Số tiền: 42.654.000 VND

Viết bằng chữ: Bốn mươi hai triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn đồng chẵn.

Kèm theo: chứng từ gốc

Ngày 31 tháng 3 năm 2024

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Người lập phiếu

(Ký, họ tên)

[Signature]

Trần Thị Thích

Người nhận tiền

(Ký, họ tên)

[Signature]

Trần Thị Thành

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Bốn mươi hai triệu sáu trăm năm mươi bốn nghìn đồng chẵn.

Hình 8: Phiếu chi số 028

Tên công ty: Công ty TNHH TM&DV Nhất Uy Việt
MST : 0401409752

BẢNG LƯƠNG NHÂN VIÊN THÁNG 3 NĂM 2024

STT	Họ và tên	Chức vụ	Lương cơ bản	Ngày công	Lương thực tế	BHXH tính vào lương	BHXH tính vào cp	Lương thực nhận	Ký nhận
	Bộ phận quản lý					10,5%	21,5%		
1	Đỗ Châu Sĩ	Giám đốc	4.200.000	26	4.200.000	441.000	903.000	3.759.000	
2	Trần Thị Thành	Kế toán	4.200.000	26	4.200.000	441.000	903.000	3.759.000	
3	Võ Thị Nữ	NVKD	4.200.000	26	4.200.000	441.000	903.000	3.759.000	
4	Lê Thị Kim Mơ	NVVP	4.200.000	26	4.200.000	441.000	903.000	3.759.000	
5	Penniken Jadon James	quản lý	4.200.000	26	4.200.000	399.000	861.000	3.801.000	
6	Ngô Thị Thanh Quý	NVVP	4.200.000	26	4.200.000	441.000	903.000	3.759.000	
7	Nguyễn Thị Khánh Huyền	NVKD	4.200.000	26	4.200.000	441.000	903.000	3.759.000	
8	Đặng Thị Hà My	NVKD	4.200.000	26	4.200.000	441.000	903.000	3.759.000	
	TỔNG CỘNG		33.600.000	208	33.600.000	3.486.000	7.182.000	30.114.000	

Người lập
Trần Thị Thành

Giám đốc
Đỗ Châu Sĩ

Tên công ty: Công ty TNHH TM&DV Nhất Uy Việt
MST : 0401409752

BẢNG LƯƠNG NHÂN VIÊN THUÊ NGOÀI THÁNG 3 NĂM 2024

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	LỚP DẠY	ĐƠN GIÁ/TIẾT	SỐ TIẾT DẠY	THỰC NHẬN	KÝ NHẬN
	Bộ phận ngoại ngữ						
1	Hồ Thị Thu Hà	Giáo viên		150.000	8	1.200.000	
2	Huỳnh Thị Mỹ Năm	Giáo viên		180.000	8	1.440.000	
3	Đỗ Thị Thu Uyên	Giáo viên		200.000	8	1.600.000	
4	Trần Thị Phương	Giáo viên		150.000	8	1.200.000	
5	Võ Mậu Ly Na	Trợ Giảng		100.000	8	800.000	
	cộng				40	6.240.000	
	Công trình						
7	Lê Công Hải	Thợ cơ khí		300.000	6	1.800.000	
8	Lê Tăng Hải	Thợ cơ khí		300.000	6	1.800.000	
9	Nguyễn Xuân Khánh	Thợ cơ khí		300.000	5	1.500.000	
10	Ngô Đình Mẫn	Thợ cơ khí		300.000	4	1.200.000	
	cộng					6.300.000	
	Tổng cộng					12.540.000	

Người lập
Trần Thị Thành

Giám đốc
Đỗ Châu Sĩ

Hình 9: Bảng thanh toán tiền lương tháng 03 năm 2024

+ **Nghiệp vụ 2:** Ngày 21/11/2024 chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TÔN THÉP TUẤN VŨ theo số hóa đơn 257. Số tiền 19.796.700 VND.

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY
VIỆT
Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng

Mẫu số: 02 - TT
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 21 tháng 11 năm 2024

Quyển số:

Số: PC158

Nợ: 152, 1331

Có: 1111

Họ tên người nhận tiền: CÔNG TY TNHH TÔN THÉP TUẤN VŨ

Địa chỉ: Tổ 9, Thôn An Ngãi Đông, Xã Hoà Sơn, Huyện Hoà Vang, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Lý do chi: Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TÔN THÉP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 257

Số tiền: 19.796.700 VND

Viết bằng chữ: Mười chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng chẵn.

Kèm theo: chứng từ gốc

Ngày 21. tháng 11. năm 2024



Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Người lập phiếu
(Ký, họ tên)

Người nhận tiền
(Ký, họ tên)

Trần Thị Thanh

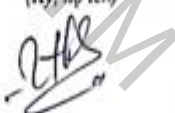
Trần Thị Thanh

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Mười chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng chẵn.

Hình 10: Phiếu chi số 158



+ **Nghiệp vụ 3:** Ngày 25/11/2024 chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TÔN THÉP TUẤN VŨ theo số hóa đơn 261. Số tiền 19.796.700 VND.

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẬT UY VIỆT Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng	Mẫu số: 02 - TT (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)	
PHIẾU CHI Ngày 25 tháng 11 năm 2024		
	Quyển số: Số: PC161 Ng: 152, 1331 Có: 1111	
Họ tên người nhận tiền: CÔNG TY TNHH TÔN THÉP TUẤN VŨ Địa chỉ: Tổ 9, Thôn An Ngãi Đông, Xã Hoà Sơn, Huyện Hoà Vang, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam Lý do chi: Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TÔN THÉP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 261 Số tiền: 19.796.700 VND Viết bằng chữ: Mười chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng chẵn. Kèm theo: chứng từ gốc		
Giám đốc (Ký, họ tên, đóng dấu) 	Người lập phiếu (Ký, họ tên)  Trần Thị Thanh	Người nhận tiền (Ký, họ tên)  Trần Thị Thành
Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Mười chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng chẵn.		

Hình 12: phiếu chi số 161



CÔNG TY TNHH TÔN THÉP TUẤN VŨ

Địa chỉ/Address: Tổ 9, Thôn An Ngãi Đông, Xã Hoà Sơn, Huyện Hoà Vang, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Mã số thuế/Tax code: 0402104961

Điện thoại/Tel: 0905944932

Fax:

Số tài khoản/A/C No: 58010001672778 - Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CH Hải Vân

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ngày (date) 25 tháng (month) 11 năm (year) 2024

Ký hiệu/Serial: 1C24TTV

Số Invoice: 261

Họ tên người mua hàng (Purchaser's name):

Tên đơn vị (Company's name): CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT

Địa chỉ (Address): Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, TP Đà Nẵng

Mã số thuế (Tax code): 0401409752

Hình thức thanh toán (Payment method): Tiền mặt

Số tài khoản (Account No.):

STT (No.)	TÊN HÀNG HÓA/DỊCH VỤ (Name of products/services)	ĐƠN VỊ TÍNH (Unit)	SỐ LƯỢNG (Quantity)	ĐƠN GIÁ (Unit price)	THÀNH TIỀN (Amount)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6=4x5)
1	Tôn lạnh	Kg	85,7	21.000	17.997.000
Cộng tiền hàng (Total amount):					17.997.000
Thuế suất GTGT (VAT rate): 10%			Tiền thuế GTGT (VAT Amount):		1.799.700
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					19.796.700
Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Mười chín triệu bảy trăm chín mươi sáu nghìn bảy trăm đồng					

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Buyer, sign and full name)

Người bán hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)
(Seller, sign and full name)

Ký điện tử bởi: CÔNG TY TNHH TÔN THÉP
TUẤN VŨ
Ký ngày 25 tháng 11 năm 2024

Trang (page) 1 / 1

(Cần kiểm tra đối chiếu khi lấy, giao, nhận hóa đơn)

Mã của cơ quan thuế: 0086AC8370E77443CD902805A19B301270

Hóa đơn Điện tử được tạo ra theo quy định tại <http://baoviet.vn>, mã tra cứu: CE95CBFD97, mã công ty: 0402104961

(Cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử: Công Ty TNHH Win Tech Solution - MST: 0312303803 - www.win-tech.vn)

Hình 13: Hóa đơn GTGT số 261

+ **Nghiệp vụ 4:** Ngày 05/12/2024 chi tiền mua hàng CÔNG TY TNHH DN TIỀN DƯƠNG theo số hóa đơn 12944. Số tiền 3.851.696 VND.

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY
VIỆT
Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng

Mẫu số: 02 - TT
(Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC
Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính)

PHIẾU CHI

Ngày 05 tháng 12 năm 2024

Quyển số:

Số: PC172

Nợ: 152, 1331

Có: 1111

Họ tên người nhận tiền: CÔNG TY TNHH DN TIỀN DƯƠNG

Địa chỉ: 211 Nguyễn Tri Phương, Phường Vĩnh Trung, Quận Thanh Khê, Thành Phố Đà Nẵng, Việt Nam

Lý do chi: Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH DN TIỀN DƯƠNG theo hóa đơn số 12944

Số tiền: 3.851.696 VND

Viết bằng chữ: Ba triệu tám trăm năm mươi một nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng chẵn.

Kèm theo: chứng từ gốc

Ngày 05 tháng 12 năm 2024

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)



Người lập phiếu

(Ký, họ tên)

Kiên Thị Thanh

Người nhận tiền

(Ký, họ tên)

Kiên Thị Thanh

Đã nhận đủ số tiền (Viết bằng chữ): Ba triệu tám trăm năm mươi một nghìn sáu trăm chín mươi sáu đồng chẵn.

Hình 14: Phiếu chi số 172

b. Tài khoản sử dụng

- Tài khoản chi tiết của Tiền mặt: TK1111 – Tiền mặt.

c. Sổ kế toán kế toán

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT VIỆT Tổ 44, Phường Hòa Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng Mã số thuế: 0401409752											
SỔ KẾ TOÁN CHI TIẾT QUỸ TIỀN MẶT Tài khoản: 1111, Năm 2024											
Ngày hạch toán	Số phiếu thu	Số phiếu chi	Diễn giải	Tài khoản	TK đối ứng	Số phát sinh		Số tồn	Tên đối tượng	Tên công trình	Số chứng từ kèm theo
						Nợ	Có				
			Số dư đầu kỳ	1111				2.038.784.882			
											
31/03/2024		PC028	Trả lương nhân viên tháng 3 năm 2024	1111	334		42.654.000	168.983.549	TRẦN THỊ THANH		
25/06/2024	PT057		Thu tiền khách hàng CÔNG TY TRUYỀN TÀI ĐIỆN 2 theo hóa đơn 00000070	1111	131	8.844.880		177.828.429	CÔNG TY TRUYỀN TÀI ĐIỆN		
21/11/2024		PC158	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TÔN THIỆP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 257	1111	152		17.997.000	112.862.311	CÔNG TY TNHH TÔN THIỆP TUẤN VŨ		
21/11/2024		PC158	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TÔN THIỆP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 257	1111	1331		1.799.700	111.062.811	CÔNG TY TNHH TÔN THIỆP TUẤN VŨ		
25/11/2024		PC161	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TÔN THIỆP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 261	1111	152		17.997.000	89.593.811	CÔNG TY TNHH TÔN THIỆP TUẤN VŨ		
25/11/2024		PC161	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TÔN THIỆP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 261	1111	1331		1.799.700	87.794.111	CÔNG TY TNHH TÔN THIỆP TUẤN VŨ		
29/11/2024	PT189		Thu tiền bán hàng Nguyễn Hoàng Mỹ Lam theo hóa đơn số 00000215	1111	3387	4.000.000		91.294.111	Nguyễn Hoàng Mỹ Lam		
05/12/2024		PC172	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH DN TIỀN DƯƠNG theo hóa đơn số 12944	1111	152		3.501.542	33.918.299	CÔNG TY TNHH DN TIỀN DƯƠNG		
05/12/2024		PC172	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH DN TIỀN DƯƠNG theo hóa đơn số 12944	1111	1331		350.154	33.568.145	CÔNG TY TNHH DN TIỀN DƯƠNG		
25/12/2024	PT194		Thu tiền bán hàng CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM theo hóa đơn số 00000249	1111	5112	3.475.000		25.765.119	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM		
25/12/2024	PT194		Thu tiền bán hàng CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM theo hóa đơn số 00000249	1111	33311	347.500		26.112.619	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM		
											
Tổng cộng			Cộng	1111		2.681.745.174	2.653.455.151	2.067.074.905			
						2.681.745.174	2.653.455.151				
Người lập báo cáo										ngày.....tháng.....năm..... Giám đốc	

Hình 16: Sổ kế toán chi tiết quỹ tiền mặt

SỔ CÁI
(Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung)
Năm 2024

Tài khoản: 111 - Tiền mặt									
Ngày, tháng	Chứng từ		Diễn giải	Nhật ký		Số hiệu TK	Số tiền		
	Số	Ngày, tháng		Tran	STT		Nợ	Có	
A	B	C	D	E	G	H	1	2	
							2.038.784.882		
			- Số dư đầu kỳ						
			- Số phát sinh trong kỳ						
									
31/03/2024	PC028	31/03/2024	Tra lương cho nhân viên tháng 3 năm 2024			334		42.654.000	
25/06/2024	PT057	25/06/2024	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TRUYỀN TÀI ĐIỆN 2 theo hóa đơn 00000070			131	8.844.880		
21/11/2024	PC158	21/11/2024	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TON THEP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 257			152		17.997.000	
21/11/2024	PC158	21/11/2024	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TON THEP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 257			1331		1.799.700	
25/11/2024	PC161	25/11/2024	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TON THEP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 261			1331		1.799.700	
25/11/2024	PC161	25/11/2024	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH TON THEP TUẤN VŨ theo hóa đơn số 261			152		17.997.000	
29/11/2024	PT189	29/11/2024	Thu tiền bán hàng Nguyễn Hoàng Mỹ Lam theo hóa đơn số 00000215			3387	4.000.000		
05/12/2024	PC172	05/12/2024	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH DN TIẾN DƯƠNG theo hóa đơn số 12944			1331		350.154	
05/12/2024	PC172	05/12/2024	Chi tiền mua hàng của CÔNG TY TNHH DN TIẾN DƯƠNG theo hóa đơn số 12944			152		3.501.542	
25/12/2024	PT194	25/12/2024	Thu tiền bán hàng CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM theo hóa đơn số 00000249			5112	3.475.000		
25/12/2024	PT194	25/12/2024	Thu tiền bán hàng CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT UY NAM theo hóa đơn số 00000249			33311	347.500		
									
			- Cộng số phát sinh				2.681.745.174	2.653.455.151	
			- Số dư cuối kỳ				2.067.074.905		

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hình 17: Sổ cái Tiền mặt

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT
Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng
Mã số thuế: 0401409752

SỔ NHẬT KÝ CHUNG
Năm 2024

Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Số chứng từ	Diễn giải	Tài khoản	TK đối ứng	Phát sinh Nợ	Phát sinh Có

31/03/2024	31/03/2024	PC028	Trả lương nhân viên tháng 3 năm 2024	1111	334	0	42.654.000
25/06/2024	25/06/2024	PT057	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 2 theo hóa đơn 00000070	1111	131	8.844.880	0
25/06/2024	25/06/2024	PT057	Thu tiền khách hàng CÔNG TY TRUYỀN TẢI ĐIỆN 2 theo hóa đơn 00000070	131	1111	0	8.844.880
21/11/2024	21/11/2024	PC158	Tồn lạnh	1111	152	0	17.997.000
21/11/2024	21/11/2024	PC158	Thuế GTGT - Tồn lạnh	1331	1111	1.799.700	0
25/11/2024	25/11/2024	PC161	Tồn lạnh	1111	152	0	17.997.000
25/11/2024	25/11/2024	PC161	Thuế GTGT - Tồn lạnh	1331	1111	1.799.700	0
29/11/2024	29/11/2024	BHHDV 005	Khoá học Tiếng Anh trực tuyến 30 buổi 1 kèm 2	131	3387	4.000.000	0
29/11/2024	29/11/2024	BHHDV 005	Khoá học Tiếng Anh trực tuyến 30 buổi 1 kèm 2	3387	131	0	4.000.000
05/12/2024	05/12/2024	PC172	Ổng thép mạ kẽm 21,2 x 1,9 x 6m	1111	152	0	3.501.542
05/12/2024	05/12/2024	PC172	Thuế GTGT - Ổng thép mạ kẽm 21,2 x 1,9 x 6m	1331	1111	350.154	0
25/12/2024	25/12/2024	PT194	Gia công rào chắn di động	1111	5112	3.475.000	0
25/12/2024	25/12/2024	PT194	Gia công rào chắn di động	5112	1111	0	3.475.000
Tổng cộng						21.774.774.773	21.774.774.773

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

.....ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hình 18: Sổ Nhật ký chung Tiền mặt

2.2.2.2. Nghiệp vụ về tiền gửi ngân hàng

a. Chứng từ

- Nghiệp vụ tăng tiền gửi ngân hàng

+ **Nghiệp vụ 1:** Ngày 04/07/2024 thu tiền của công ty TNHH MTV Toàn Phát. Số tiền 50.000.000 VND.

ACB	GIAY BAO CO/CREDIT NOTE	73972709
Đơn vị: ACB - HOI SO Branch	Ngày/Date : 04-07-2024	Mã GDV: COMPUTER Staff code
		Mã KH: 1918033 Per/Org
		Số GD: 2930 Transaction No
Kính gửi: CTY TNHH TM & DV NHAT UY VIET To		
Mã số thuế: 0401409752 Tax ID		
Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi CO tại khoản của Quý khách hàng với nội dung như sau: Today, we would like to inform to credit your account with the following information		
Số tài khoản ghi CO: 11046707 Credit account		
Số tiền bằng số: 50,000,000 VND Amount		
Số tiền bằng chữ: NAM MUOI TRIEU DONG CHAN In words		
Nội dung: CTY TNHH MTV TOAN PHAT-CTY TNHH TOAN PHAT CT HANG Details		
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU ASIA COMMERCIAL BANK		
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Á CHÂU 04-07-2024 10:13:58 ACB Signature		

Hình 19: Giấy báo Có số 2930

+ **Nghiệp vụ 2:** Ngày 29/07/2024 thu tiền của công ty TNHH TRINH KHUÊ theo hóa đơn số 00000068. Số tiền 165.013.640 VND.

ACB		81090886	
GIAY BAO CO/CREDIT NOTE			
Đơn vị: ACB - PGD HOA KHANH Branch	Ngày/Date : 29-07-2024	Mã GDV: COMPUTER Staff code	
		Mã KH: 1918033 Per/Org	
		Số GD: 2944 Transaction No	
Kính gửi: CTY TNHH TM & DV NHAT UY VIET To			
Mã số thuế: 0401409752 Tax ID			
Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi CO tại khoản của Quý khách hàng với nội dung như sau: Today, we would like to inform to credit your account with the following information			
Số tài khoản ghi CO: 11046707 Credit account			
Số tiền bằng số: 165,013,640 VND Amount			
Số tiền bằng chữ: MỘT TRĂM SAU MƯƠI LĂM TRIỆU KHÔNG TRĂM MƯƠI BA NGÀN SAU TRĂM BỐN MƯƠI ĐỒNG CHAN In words			
Nội dung: CÔNG TY TNHH TRINH KHUÊ THANH TOÁN TIỀN MUA HÀNG Details			
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU ASIA COMMERCIAL BANK			
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Á CHÂU 29/07/2024 14:50:13 ACB Signature			

Hình 20: Giấy báo Có số 2944



+ **Nghiệp vụ 3:** Ngày 30/08/2024 thu tiền của công ty TNHH MTV Toàn Phát. Số tiền 15.000.000 VND.

ACB	GIAY BAO CO/CREDIT NOTE		90953610
Đơn vị: ACB - PGD HOA KHANH Branch	Ngày/Date : 30-08-2024	Mã GDV: COMPUTER Staff code	
		Mã KH: 1918033 Per/Org	
		Số GD: 2951 Transaction No	
Kính gửi: CTY TNHH TM & DV NHAT UY VIET To			
Mã số thuế: 0401409752 Tax ID			
Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi CO tại khoản của Quý khách hàng với nội dung như sau: Today, we would like to inform to credit your account with the following information			
Số tài khoản ghi CO: 11046707 Credit account			
Số tiền bằng số: 15,000,000 VND Amount			
Số tiền bằng chữ: MUOI LAM TRIEU DONG CHAN In words			
Nội dung: CTY TNHH MTV TOAN PHAT-CTY TNHH MTV TOAN PHAT CT HANG CTY TNHH TM & DV NHAT UY VIET Details			
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU ASIA COMMERCIAL BANK			
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Á CHÂU 31/08/2024 17:19:48 ACB Signature			

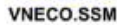
Hình 22: Giấy báo có số 2951

- **Nghiệp vụ giảm tiền gửi ngân hàng**

+ **Nghiệp vụ 1:** Ngày 14/06/2024 trả tiền cho Công ty Cổ phần Chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo hóa đơn 113. Số tiền 21.621.600 VND.

ACB	69769392
GIAY BAO NO/DEBIT NOTE	
Don vi: ACB - PGD HOA KHANH Branch	Ngày/Date : 14-06-2024
	Ma GDV: 1263621 Staff code
	Ma KH: 1918033 Per/Org
	So GD: 2923 Transaction No
Kính gửi: CTY TNHH TM & DV NHAT UY VIET To	
Ma so thue: 0401409752 Tax ID	
Hom nay, chung toi xin bao da ghi NO tai khoan cua Quy khách hàng voi noi dung nhu sau: Today, we would like to inform to debit your account with the following information	
So tai khoan ghi NO: 11046707 Debit account	
So tien bang so: 21,621,600 VND Amount	
So tien bang chu: HAI MUOI MOT TRIEU SAU TRAM HAI MUOI MOT NGAN SAU TRAM DONG CHAN In words	
Noi dung: TQ-CTY TNHH TM & DV NHAT UY VIET THANH TOAN MA KEM-TK-56010000001397-GD- 825357 Details	
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU	
ASIA COMMERCIAL BANK	
NGÂN HÀNG THƯƠNG MAI CỔ PHẦN Á CHÂU 14-06-2024 09:43:10 ACB Signature	

Hình 23: Giấy báo Nợ số 2923



(Bản thể hiện của hóa đơn điện tử)

Ngày 18 tháng 06 năm 2024

Ngày 18 tháng 06 năm 2024

Mã của cơ quan thuế: 00EF9EF0B2E1EC48C497C1BAA0382D0F14

Ký hiệu: 1C24THK

Số: 113

Đơn vị bán hàng: **CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT CẤU THÉP VNECO.SSM**

Mã số thuế: 0400474004

Địa chỉ: Khu Công nghiệp Hòa Khánh, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành Phố Đà Nẵng, Việt Nam

Điện thoại: 02363732998

Email:

Số tài khoản: 5600001397

Tại: TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hải Vân

Họ và tên người mua hàng:

Tên đơn vị: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT

Mã số thuế: 0401409752

Địa chỉ: Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản

Số tài khoản:

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	2	3	4	5	6=4x5
1	Mạ kẽm nhúng nóng	Kg	2.860,00	7.000	20.020.000
	Theo đơn hàng số 166 ngày 07/6/2024				
Cộng tiền hàng hoá, dịch vụ:					20.020.000
Thuế suất GTGT: 8%		Tiền thuế GTGT:			1.601.600
Tổng tiền thanh toán:					21.621.600

Số tiền bằng chữ: Hai mươi một triệu sáu trăm hai mươi một nghìn sáu trăm đồng

Người mua hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Người bán hàng

(Chữ ký điện tử, Chữ ký số)

Signature Valid

CÔNG TY CỔ PHẦN CHẾ TẠO KẾT
CẤU THÉP VNECO.SSM

Ngày ký: 18/06/2024 10:13:32

Trà cứu hỏa đơn tại website: <https://tracuuhoadon.minvoice.vn>

Mã tra cứu: 28CFB86CF61EAA2F

(Khởi tạo từ Phần mềm M-INVOICE - Công ty TNHH Hoa đơn điện tử M-invoice-MST: 0106026495- SĐT: 0935 138 555)

Hình 24: Hóa đơn GTGT số 113

+ **Nghiệp 2:** Ngày 24/07/2024 rút TGNH về nhập quỹ - ACB. Số tiền 150.000.000 VND.

ACB	79601978	
GIAY BAO NO/DEBIT NOTE		
Đơn vị: ACB - CN THANH KHE Branch	Ngày/Date : 24-07-2024	Mã GDV: 7517366 Staff code
		Mã KH: 1918033 Per/Org
		Số GD: 2938 Transaction No
Kính gửi: CTY TNHH TM & DV NHAT UY VIET To		
Mã số thuế: 0401409752 Tax ID		
Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi NO tại khoản của Quý khách hàng với nội dung như sau: Today, we would like to inform to debit your account with the following information		
Số tài khoản ghi NO: 11046707 Debit account		
Số tiền bằng số: 150,000,000 VND Amount		
Số tiền bằng chữ: MỘT TRAM NAM MUOI TRIEU DONG CHAN In words		
Nội dung: DO CHAU SI 049080013710 TT SEC SO AA20370290 Details		
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU		
ASIA COMMERCIAL BANK		
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Á CHÂU 24/07/2024 15:27:45 ACB Signature		

Hình 25: Giấy báo Nợ số 2938

+ **Nghiệp vụ 3:** Ngày 29/07/2024 rút TGNH về nhập quỹ tiền mặt – ACB. Số tiền 157.500.000 VND.

ACB	81105847	
GIAY BAO NO/DEBIT NOTE		
Don vi: ACB - PGD HOA KHANH Branch	Ngày/Date : 29-07-2024	Ma GDV: 1263621 Staff code
		Ma KH: 1918033 Per/Org
		So GD: 2945 Transaction No
Kinh gui: To	CTY TNHH TM & DV NHAT UY VIET	
Ma so thue: Tax ID	0401409752	
Hôm nay, chúng tôi xin báo đã ghi NO tại khoản của Quý khách hàng với nội dung như sau: Today, we would like to inform to debit your account with the following information		
So tai khoan ghi NO: Debit account	11046707	
So tien bang so: Amount	157,500,000 VND	
So tien bang chu: In words	MOT TRAM NAM MUOI BAY TRIEU NAM TRAM NGAN DONG CHAN	
Noi dung: Details	TRAN THI THANH 042196007160 CHI SEC 21307912	
NGÂN HÀNG TMCP Á CHÂU ASIA COMMERCIAL BANK		
NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN Á CHÂU 29/07/2024 15:24:04 ACB Signature		

Hình 26: Giấy báo Nợ số 2945

c Sổ kế toán kế toán

Tài khoản: 1121, Tài khoản ngân hàng Năm 2024

Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Số chứng từ	Diễn giải	TK đối ứng	Thu	Chi	Tồn
			Số dư đầu kỳ				27.444,116
14/06/2024	14/06/2024	UNC067	Trả tiền cho Công ty Cổ phần Chế tạo kết cấu thép VANECO.SSM theo hóa đơn 113	331		21.621.600	9.580.646
04/07/2024	04/07/2024	TTG028	Thu tiền của Công ty TNHH MTV Toàn Phát	131	50.000.000		53.748.046
12/07/2024	12/07/2024	PC101	Nộp tiền vào TK ACB	1111	55.000.000		108.748.046
24/07/2024	24/07/2024	STM007	Rút tiền gửi NH và nhập quỹ - ACB	1111		130.000.000	153.102.910
29/07/2024	29/07/2024	TTG031	Thu tiền của công ty CÔNG TY TNHH TRÌNH KHUÊ theo hóa đơn 00000068	131	165.013.640		167.948.323
29/07/2024	29/07/2024	STM008	Rút tiền gửi NH và nhập quỹ Tiền mặt - ACB	1111		157.500.000	10.448.323
30/08/2024	30/08/2024	TTG035	Thu tiền của Công ty TNHH MTV Toàn Phát	131	15.000.000		20.465.720
			Cộng		1.575.682.456	1.554.285.466	48.841.106
Tổng cộng					1.575.682.456	1.554.285.466	

.....ngày.....tháng.....năm.....

Người lập báo cáo

Giám đốc

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hình 27: Sổ kế toán chi tiết Tiền gửi ngân hàng

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẬT UY VIỆT
Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng

Mẫu số: S03b-DNN
(Ban hành theo Thông tư số
133/2016/TT-BTC
Ngày 26/08/2016 của Bộ Tài
chính)

SỐ CẢI
(Dùng cho hình thức kế toán Nhật ký chung)
Năm 2024

Tài khoản: 112 - Tiền gửi ngân hàng

Ngày, tháng	Chứng từ		Diễn giải	Ngày ký		Số hiệu		Số tiền	
	Số hiệu	Ngày,		Trang	STT	TK	Nợ	Có	
A	B	C	D	E	G	H	I	2	
			-Số dư đầu kỳ				27.444.116		
			-Số phát sinh trong kỳ						

14/06/2024	UNC067	14/06/2024	Trả tiền cho Công ty Cổ phần Chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo hóa đơn 113			131		21.621.600	
04/07/2024	TTC028	04/07/2024	Thu tiền của Công ty TNHH MTV Toàn Phát			131	50.000.000		
12/07/2024	PC101	12/07/2024	Nộp tiền vào TK ACB			1111	55.000.000		
24/07/2024	STM007	24/07/2024	Rút tiền gửi NH về nhập quỹ - ACB			1111		150.000.000	
29/07/2024	TTC031	29/07/2024	Thu tiền của công ty CÔNG TY TNHH TRINH KHUÊ theo hóa đơn 000000068			131	165.013.640		
29/07/2024	STM008	29/07/2024	Rút tiền gửi NH về nhập quỹ Tiền mặt - ACB			1111		157.500.000	
30/08/2024	TTC035	30/08/2024	Thu tiền của Công ty TNHH MTV Toàn Phát			131	15.000.000		

			- Cộng số phát sinh				1.575.682.456	1.554.285.466	
			- Số dư cuối kỳ				48.841.106		

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

.....ngày.....tháng.....năm.....
Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hình 28: Sổ cái Tiền gửi ngân hàng

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI & DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT
Tổ 44, Phường Hoà Khánh Bắc, Quận Liên Chiểu, Đà Nẵng
Mã số thuế: 0401409752

SỔ NHẬT KÝ CHUNG
Năm 2024

Ngày hạch toán	Ngày chứng từ	Số chứng từ	Diễn giải	Tài khoản	TK đối ứng	Phát sinh Nợ	Phát sinh Có
							
14/06/2024	14/06/2024	UNC067	Trả tiền cho Công ty Cổ phần Chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo hóa đơn 113	331	1121	21.621.600	0
14/06/2024	14/06/2024	UNC067	Trả tiền cho Công ty Cổ phần Chế tạo kết cấu thép VNECO.SSM theo hóa đơn 113	1121	331	0	21.621.600
04/07/2024	04/07/2024	TTG028	Thu tiền của Công ty TNHH MTV Toàn Phát	1121	131	50.000.000	0
04/07/2024	04/07/2024	TTG028	Thu tiền của Công ty TNHH MTV Toàn Phát	131	1121	0	50.000.000
12/07/2024	12/07/2024	PC101	Nộp tiền vào TK ACB	1121	1111	55.000.000	0
12/07/2024	12/07/2024	PC101	Nộp tiền vào TK ACB	1111	1121	0	55.000.000
24/07/2024	24/07/2024	STM007	Rút tiền gửi NH về nhập quỹ - ACB	1111	1121	150.000.000	0
24/07/2024	24/07/2024	STM007	Rút tiền gửi NH về nhập quỹ - ACB	1121	1111	0	150.000.000
29/07/2024	29/07/2024	TTG031	Thu tiền của công ty CÔNG TY TNHH TRÌNH KHUÊ theo hóa đơn 00000068	1121	131	165.013.640	0
29/07/2024	29/07/2024	TTG031	Thu tiền của công ty CÔNG TY TNHH TRÌNH KHUÊ theo hóa đơn 00000068	131	1121	0	165.013.640
30/08/2024	30/08/2024	TTG035	Thu tiền của Công ty TNHH MTV Toàn Phát	1121	131	15.000.000	0
30/08/2024	30/08/2024	TTG035	Thu tiền của Công ty TNHH MTV Toàn Phát	131	1121	0	15.000.000
25/12/2024	25/12/2024	PT194	Gia công rào chắn di động	5112	1111	0	3.475.000
Tổng cộng						21.774.774.773	21.774.774.773

Người ghi sổ
(Ký, họ tên)

..... ngày..... tháng..... năm.....
Giám đốc
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Hình 29: Sổ Nhật ký chung Tiền gửi ngân hàng

2.2.3. Nhận xét

2.2.3.1. Về chấp hành chế độ, chính sách kế toán

- Về chứng từ sử dụng: Doanh nghiệp sử dụng hệ thống chứng từ kế toán theo đúng quy định hiện hành của Bộ Tài chính. Các chứng từ như phiếu thu, phiếu chi, hóa đơn GTGT, giấy báo Nợ – Có của ngân hàng... được lập đầy đủ, đúng mẫu và đúng thời điểm phát sinh nghiệp vụ. Mỗi chứng từ đều có đủ chữ ký của người lập, người duyệt và các bộ phận liên quan trước khi dùng để ghi sổ. Quy trình kiểm tra, đối chiếu và luân chuyển chứng từ được thực hiện tương đối chặt chẽ, đảm bảo tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ.

- Về hệ thống tài khoản sử dụng: thông qua tài khoản kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh đều được phản ánh kịp thời, đầy đủ, hợp lý, chính xác theo đúng quy định của bộ tài chính.

- Về hình thức kế toán: Công ty áp dụng hình thức nhật ký chung phù hợp với công ty và dễ dàng sử dụng trên phần mềm kế toán. Đảm bảo các nghiệp vụ được phản ánh kịp thời, chính xác, linh hoạt và lập báo cáo đúng theo quy định của bộ tài chính.

- Về sổ sách kế toán: Công tác lưu trữ chứng từ, sổ sách và báo cáo kế toán được thực hiện khoa học và tuân thủ thời hạn lưu trữ theo quy định pháp luật. Chứng từ sau khi sử dụng được phân loại theo từng phần hành, đóng tập và lưu theo thứ tự thời gian, thuận tiện cho việc tra cứu, kiểm tra và phục vụ cơ quan thuế hoặc kiểm toán. Việc lưu trữ bằng cả bản giấy và bản mềm (trên phần mềm kế toán) giúp giảm rủi ro thất lạc và đảm bảo độ an toàn cho dữ liệu kế toán.

2.2.3.2. Về phân công nhiệm vụ

- Công ty tổ chức bộ máy theo hình thức tập trung phù hợp với quy mô và điều kiện kinh doanh của công ty và thực tế cho thấy mô hình này hoạt động hiệu quả, đảm bảo cho quá trình quản lý, truyền đạt nhanh chóng kịp thời các chỉ đạo của cấp trên. Các bộ phận có quan hệ hỗ trợ, giúp đỡ, có liên hệ mật thiết với nhau để công việc đạt hiệu quả tối ưu nhất.

2.2.3.3. Về ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kế toán

- Công ty áp dụng phần mềm “misa” phục vụ cho công tác kế toán. Phần mềm này đơn giản, dễ sử dụng và có những ưu điểm sau:

+ Quy trình ghi sổ các nghiệp vụ phát sinh được thực hiện trực tiếp trên máy tính nên tốc độ xử lý dữ liệu nhanh chóng hơn, giúp tiết kiệm thời gian và công sức cho kế toán viên.

+ Máy tính xử lý dữ liệu chính xác theo chương trình đã được thiết lập, hạn chế tối đa các sai sót so với việc ghi chép và tính toán thủ công.

+ Việc cung cấp và tra cứu thông tin kế toán trở nên dễ dàng và nhanh chóng vì dữ liệu được lưu trữ đầy đủ trên hệ thống, giúp công ty kịp thời đưa ra giải pháp khi có vấn đề phát sinh.

CHƯƠNG III: BÀI HỌC KINH NGHIỆM VỀ KẾ TOÁN TÀI SẢN TIỀN TẠI CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NHẤT UY VIỆT

3.1. Những điểm giống và khác nhau giữa lý thuyết và thực tiễn kế toán tài tiền

- Nhìn chung công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH TM & DV Nhất Uy Việt được thực hiện theo một trình tự nhất định và tương đối giống với những gì em được học tại trường.

3.1.1. Những điểm giống nhau

- Công ty tổ chức bộ máy kế toán tuân thủ đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật. Về cách hạch toán của công ty thì em thấy cách hạch toán của công ty tương đối phù hợp với lý thuyết em đã được học tại trường. Qua đó em nhận thấy rằng kiến thức cơ bản về lý thuyết và thực tiễn của công ty đang áp dụng tương đối giống nhau.

- Doanh nghiệp đã thực hiện đúng Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của bộ tài chính.

- Thời gian lưu trữ chứng từ và sổ sách kế toán đều giống nhau.

- Về mặt bản chất tài khoản sử dụng, sổ kế toán và quy trình ghi sổ nhìn chung cơ bản đều giống nhau.

3.1.2. Những điểm khác nhau

Các nghiệp vụ kinh tế phát sinh được ghi thẳng lên chứng từ liên quan và định khoản trên chứng từ không định khoản riêng như lúc học.

3.2. Bài học kinh nghiệm của bản thân khi thực hiện kế toán tài sản tiền

3.2.1. Về kiến thức

- Qua thời gian thực tập tại công ty đã giúp em có cơ hội được vận dụng những lý thuyết kế toán tài sản tiền được học tại trường vào thực tiễn.

- Giúp em được học hỏi, rèn luyện nhiều kiến thức không có trong sách vở.

- Và hiểu được kế toán vốn bằng tiền là một trong những nhiệm vụ quan trọng trong quá trình phát triển kinh doanh lâu dài của công ty.

- Được tiếp cận được các loại chứng từ, và lập được chứng từ. Biết cách lập sổ kế toán chi tiết từ đó lên sổ kế toán tổng hợp.

3.2.2. Về kỹ năng

- Khi thực hiện nhiệm vụ “Kế toán vốn bằng tiền” tại công ty TNHH Thái Đông Hưng cũng giúp em biết được là một kế toán tiền nói riêng và đối với kế toán nói chung yêu cầu sự cẩn thận, tỉ mỉ và tập trung quan sát, không để xảy ra bất cứ sai sót nào.

- Ngoài ra em cần phải trang bị cho mình thêm nhiều kỹ năng.

- Em cần phải nắm chắc những kiến thức lý thuyết đã được học tại trường, và vận dụng nó một cách thuần thục vào trong công việc.

- Bản thân em cần trau dồi kỹ năng ngoại ngữ, hiện nay việc giao tiếp bằng ngoại ngữ đã quá phổ biến tại đất nước ta, biết một phần ngoại ngữ cũng giúp được cho em trong quá trình làm việc được phát triển và có ích hơn đối với công ty.

- Và giao tiếp là một kỹ năng không thể thiếu của mỗi cá nhân khi đi làm trong môi trường tập thể, đây là tiền đề để em có thể tạo dựng các mối quan hệ xung quanh.

- Ngoài ra, việc có các kỹ năng mềm tốt sẽ giúp bản thân em hoàn thành tốt, nâng cao năng suất làm việc, như kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng thuyết trình,...

3.2.3. Thái độ

- Qua thời gian được thực tập tại công ty và được ban lãnh đạo, các anh chị đồng nghiệp giúp đỡ em cần học hỏi nhiều hơn để hoàn thiện cũng như nâng cao kiến thức của bản thân. Biết sắp xếp thời gian sao cho hợp lý để xử lý các công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ và phải đảm bảo độ chính xác.

- Tăng cường tính tích cực, chủ động trong thực tập cũng như trong thực tế. Bản thân cần có thái độ tích cực lẫn tinh thần trách nhiệm cao trong công việc.

- Ngoài ra “Trung thực, cẩn thận, chính xác” là phẩm chất mà mỗi kế toán viên cần phải có, giúp tạo sự tin tưởng của cấp trên đối với bản thân mình.

3.3. Đề xuất, kiến nghị với nhà trường khi tổ chức giảng dạy kế toán tài sản tiền

- Trong quá trình học tại trường và được thực tập tại quý công ty em đã học được rất nhiều kiến thức liên quan đến ngành kế toán này, việc nghiên cứu và làm việc giúp em hiểu thêm về những gì mình đã được học giữa lý thuyết và thực tế, cùng từ đó em xin có những đề xuất sau:

- Để sinh viên thực tập thành công, điều cần bản nhất là chương trình đào tạo trong nhà trường cần được xây dựng có chất lượng, gắn liền với thực tiễn nghề nghiệp. Nếu chương trình đào tạo quá xa rời với thực tiễn công việc, khi đi thực tập, sinh viên có thể cảm thấy hoang mang, thất vọng về nghề nghiệp. Bên cạnh đó, nhà trường cần có tài liệu hướng dẫn cụ thể về việc thực tập bởi đa số sinh viên đi thực tập còn rất mơ hồ về công việc.

- Nhà trường, khoa chuyên môn cần có bộ phận chuyên trách tổ chức các chương trình thực tập. Mặc dù, mỗi năm chỉ có 1 kỳ thực tập nhưng việc lên kế hoạch, liên hệ với các cơ quan, doanh nghiệp, tổ chức các chương trình giới thiệu... cần được duy trì thường xuyên để sinh viên có nơi thực tập đảm bảo chất lượng.

- Mong nhà trường giới thiệu cho sinh viên biết thêm nhiều phần mềm kế toán chứ không chỉ một phần mềm nhất định. Ví dụ như: phần mềm Sivip, Bravo,...

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Bộ Tài chính – Hướng dẫn thực hiện chế độ kế toán doanh nghiệp nhỏ và vừa (Ban hành theo Thông tư số 133/2016/TT-BTC ngày 26/08/2016 của Bộ Tài chính).
- [2] Bộ Công Thương – Trường Cao đẳng Thương Mại – Giáo trình nguyên lý kế toán.
- [3] Bộ Công Thương – Trường Cao đẳng Thương Mại – Giáo trình kế toán doanh nghiệp 3.
- [4] Bộ Công Thương – Trường Cao đẳng Thương Mại – Giáo trình tổ chức công tác kế toán.